BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 43/2020
Từ 19/10 - 23/10/2020

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÔNG MINH KHÔNG THỰC HIỆN THEO PHONG TRÀO

Phát biểu tại phiên toàn thể Diễn đàn cấp cao Đô thị thông minh ASEAN năm 2020 (ASEAN Smart Cities Summit & Expo 2020) diễn ra chiều ngày 22/10, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, Diễn đàn là dịp quan trọng để cùng trao đổi sâu sắc toàn diện về các kinh nghiệm, thực tiễn tốt trong phát triển đô thị thông minh giữa các quốc gia, đô thị thành viên và thúc đẩy quan hệ đối tác ngoài khối.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, phát triển đô thị thông minh thực sự là một "cuộc chơi lớn", trong đó cần có những "người cùng chơi" có "tầm nhìn" và "tiềm lực". Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Theo Thủ tướng Chính phủ, sự phát triển vượt bậc của khoa học kỹ thuật và công nghệ, đặc biệt cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã làm sáng tỏ nhiều chân trời tri thức mới, trong đó mở rộng thêm không gian mới cho phát triển đô thị thông minh, không chỉ giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, tăng trưởng kinh tế, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ tài nguyên hiệu quả, mà còn có thể định hướng, dự báo được các vấn đề rủi ro, nguy cơ một cách chính xác hơn, nhanh chóng hơn, từ đó tăng khả năng thích ứng, tự phục hồi của xã hội và đô thị.

Năm 2018, Mạng lưới các đô thị thông minh ASEAN (ASCN) đã được thành lập tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 32 ở Singapore, xác định các mục tiêu, bao gồm nền kinh tế cạnh tranh, môi trường bền vững và chất lượng cuộc sống cao hơn. Trong đó, Việt Nam có 3 thành phố tham gia ASCN là TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và TP. Đà Nẵng.

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*
TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*
TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Với vai trò là thành viên tích cực của ASCN, cũng như nhận thức sâu sắc xu hướng thời đại, Việt Nam đã có nhiều chính sách và nỗ lực phát triển đô thị thông minh, như coi xây dựng đô thị thông minh là một trong 3 nhiệm vụ cốt lõi trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển đô thị thông minh bền vững đến 2025 và tầm nhìn 2030 trên cơ sở quy hoạch thông minh gắn với quản lý thông minh, cung cấp tiện ích thông minh, tạo thuận lợi cho các giao dịch giữa chính quyền/nhà quản lý - người dân - nhà đầu tư.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, phát triển đô thị thông minh thực sự là một "cuộc chơi lớn", trong đó cần có những "người cùng chơi" có "tầm nhìn" và "tiềm lực", hướng tới mục tiêu nhân văn là cuộc sống hạnh phúc, sự phát triển toàn diện của con người, bảo vệ môi trường và thiết lập hệ sinh thái đô thị phát triển bền vững. Việt Nam xác định phát triển đô thị thông minh, bền vững là một hướng đi có tính đột phá để góp phần nâng cao tính cạnh tranh quốc gia.

Để đạt được điều này, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh một nội dung, đó là phát triển đô thị thông minh phải gắn kết chặt chẽ với hạ tầng thông tin mạnh, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình phát triển đô thị Việt Nam.

Phát triển đô thị thông minh phải trên cơ sở cân nhắc cơ hội và rủi ro, thách thức gắn với nhu cầu và năng lực của địa phương, không thực hiện theo phong trào, cần làm từng bước, có chọn lọc, theo lộ trình.

Tiếp cận đô thị thông minh theo hướng hiệu quả, kế thừa và phát huy kinh nghiệm của 35 năm đổi mới; đồng thời, phát triển những giá trị gia tăng do công nghệ, kỹ thuật mới đem lại, phát huy bản sắc văn hóa đặc trưng riêng của khối ASEAN và đặc thù của các quốc gia thành viên.

Các địa phương, cùng với phát triển các tiện ích thông minh, cần chú trọng xây dựng nền tảng cơ sở dữ liệu thông minh phục vụ đưa ra các quyết định thông minh; thúc đẩy quy hoạch và các giải pháp quản lý đô thị thông minh.

Thu hút sự tham gia mạnh mẽ của khối tư nhân, phát huy năng lực đổi mới, sáng tạo; tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ. Đô thị thông minh phải là đô thị của chính người dân, doanh nghiệp tạo nên, là đô thị có quan hệ xã hội tốt đẹp, giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, quan hệ con người với con người nhân văn.

Tiếp tục đẩy mạnh các chương trình chiến lược khoa học, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn kết hài hòa các chương trình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và định hướng phát triển đô thị thông minh bền vững.

Nhấn mạnh phát triển đô thị là một kênh tăng trưởng quan trọng của quốc gia, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, trong một thế giới đầy biến động khó lường với những thách thức, cơ hội đan xen, "tôi mong muốn các thành viên ASEAN nâng cao tinh thần đoàn kết, quyết tâm, cùng chung tay thực hiện tốt 5 ưu tiên của năm ASEAN 2020, bao gồm củng cố môi trường

hòa bình, kết nối thịnh vượng, phát triển cộng đồng và bản sắc ASEAN, thúc đẩy quan hệ đối tác quốc tế và đẩy mạnh năng lực thể chế ASEAN"…

Nguồn: baochinhphu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH XU THẾ KHÔNG THỂ ĐẢO NGƯỢC

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam chia sẻ điều này tại phiên khai mạc Hội nghị Bộ trưởng các nước thành viên Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU), trong khuôn khổ Hội nghị và Triển lãm thế giới số 2020 (ITU Digital World) theo hình thức trực tuyến, chiều ngày 20/10.

Hội nghị Bộ trưởng các nước ITU 2020 tập trung thảo luận quanh chủ đề hoạch định chiến lược số trong và sau COVID-19 và định hướng cho quan hệ hợp tác giữa ITU với các quốc gia thành viên trong triển khai các chương trình chuyển đổi số. Đây cũng là cơ hội để các Bộ trưởng và lãnh đạo doanh nghiệp đối thoại về chính sách, chiến lược nhằm phát huy hơn nữa vai trò thiết yếu công nghệ thông tin - viễn thông trong phòng chống đại dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ, chuyển đổi số đã dần trở thành xu thế không thể đảo ngược, mở ra cho mỗi quốc gia, mỗi nền kinh tế, mỗi tổ chức, mỗi cá nhân cơ hội phát triển chưa từng có, gắn với đó là những thách thức và yêu cầu phải tự điều chỉnh.

Chuyển đổi số không chỉ là chuyển đổi công nghệ mà quan trọng hơn là chuyển đổi về tư duy thiết kế và nội dung chính sách ở cả tầm vĩ mô và vi mô. Nhiều điều ngày hôm qua, hôm nay là đúng nhưng sẽ phải thay đổi và phải thay đổi rất nhanh.

Là một quốc gia đang phát triển, hơn 30 năm qua Việt Nam đã duy trì được môi trường ổn định, hợp tác, phát triển và tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm ít nước cao nhất thế giới. Trong nỗ lực và kết quả đó có sự góp phần quan trọng - nhiều thời điểm có tính mở đường - của ngành viễn thông và công nghệ thông tin.

Xác định sự cần thiết thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ hơn nữa để phục vụ con người, để không ai bị bỏ lại phía sau, Chính phủ Việt Nam đã ban hành một Chương trình chuyển đổi số quốc gia với những mục tiêu, giải pháp cụ thể.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam cho rằng việc lựa chọn chủ đề của Hội nghị không chỉ mang tính thời sự nóng bỏng mà còn có ý nghĩa, rất chiến lược lâu dài. Ngay giờ phút này, người dân Việt Nam, hàng tỷ người trên toàn thế giới đang phải căng mình chống dịch COVID-19. Mấy hôm nay, con số nhiễm bệnh mới trên thế giới đã lên tới trên dưới 400.000 ca mỗi ngày.

Là người đứng đầu Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19 của Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ chia sẻ sâu sắc trước những khó khăn và vất vả của những người tham gia chống dịch và nhấn mạnh trong "cuộc chiến" này công nghệ thông tin - truyền thông có vai trò và đóng góp rất quan trọng.

"Muốn chiến thắng dịch bệnh thì nhất thiết phải huy động được mọi người dân cùng tham gia chống dịch. Công nghệ thông tin - truyền thông giúp thông tin kịp thời, minh bạch về dịch bệnh và hướng dẫn mỗi người dân phải làm gì để bảo vệ mình và cộng đồng.

Công nghệ thông tin - truyền thông giúp thực hiện truy vết, quản lý người nhiễm và người có nguy cơ lây nhiễm; giúp điều trị hiệu quả hơn. Đặc biệt, là giúp kết nối quốc tế, tăng cường hợp tác trong nghiên cứu về virus, sinh phẩm xét nghiệm, vaccine…", Phó Thủ tướng Chính phủ nói.

Công nghệ thông tin - truyền thông cũng giúp Nhà nước, doanh nghiệp và mọi người tổ chức lại và duy trì các hoạt động của mình trong một trạng thái bình thường mới.

Trong đại dịch COVID-19, công nghệ thông tin dường như có thêm động lực để phát triển nhanh hơn, gắn sát hơn với cuộc sống thực tiễn.

Để cùng chung tay thúc đẩy phát triển công nghệ số, thúc đẩy chuyển đổi số vì một thế giới hòa bình, hợp tác và thịnh vượng, trực tiếp hiện nay là chiến thắng đại dịch COVID-19 và ổn định, phát triển trong và sau đại dịch, Phó Thủ tướng Chính phủ nêu một số vấn đề cần trao đổi, thảo luận tại Hội nghị.

Trước hết, là sự cần thiết hoạch định một chiến lược số trong và sau đại dịch COVID-19, trong đó có những định hướng cho quan hệ hợp tác giữa ITU với các quốc gia thành viên trong chuyển đổi số.

Các nước thành viên ITU cần thúc đẩy việc xây dựng các chuẩn mở cho công nghệ mạng 5G, tạo cạnh tranh giữa các nhà sản xuất, giảm chi phí xây dựng mạng lưới; thảo luận tìm sự thống nhất xây dựng công ước quốc tế, hoặc thỏa thuận quốc tế về không gian mạng để thúc đẩy hợp tác trên cơ sở bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo đảm chủ quyền các quốc gia, quyền và lợi ích công dân trên không gian mạng.

Khẳng định cam kết của Việt Nam sẽ cùng các nước thành viên đóng góp và xây dựng ITU hoạt động ngày càng hiệu quả, hoàn thành sứ mệnh cao cả của Liên minh, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tin tưởng Hội nghị sẽ thành công và sẽ đưa ra nhiều sáng kiến cùng các khuyến nghị để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số trên toàn cầu, hướng tới tương lai tương sáng, tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người dân trên thế giới.

Nguồn: baochinhphu.vn

CHÍNH PHỦ: TÍCH CỰC XEM XÉT, XỬ LÝ KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Tại phiên khai mạc kỳ họp thứ 10 diễn ra vào sáng ngày 20/10, Quốc hội đã nghe Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng ban Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Dương Thanh Bình trình bày Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

Ông Dương Thanh Bình cho biết, mặc dù phải thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19 nhưng thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội đã có giải pháp linh hoạt trong việc thu thập kiến nghị của cử tri nên số lượng kiến nghị của cử tri được tổng hợp gửi đến kỳ họp thứ 9 là 2.390 kiến nghị, tăng 13,7% so với kỳ họp thứ 8. Các kiến nghị của cử tri đã được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; đến nay có 2.291 kiến nghị được giải quyết, trả lời, đạt 95,86%.

Trong đó, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương tiếp nhận 2.265 kiến nghị của cử tri; đã giải quyết, trả lời 2.166 kiến nghị, đạt 95,63%.

Mặc dù thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, ngành phải tập trung chỉ đạo phục hồi, phát triển kinh tế do đại dịch COVID-19 gây ra nhưng đã tập trung xem xét, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri.

Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm và yêu cầu các Bộ, ngành tiếp thu ý kiến giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khẩn trương xử lý, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri, những nguyện vọng chính đáng của cử tri đã được nghiên cứu, tiếp thu giải quyết và trả lời.

Một số Bộ, ngành trả lời đầy đủ, đúng thời hạn với số lượng lớn kiến nghị của cử tri được nhiều đoàn đại biểu Quốc hội đánh giá cao như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nội vụ...

Một số nội dung trả lời cử tri được các đoàn đại biểu Quốc hội đánh giá là thẳng thắn, rõ ràng, cung cấp đầy đủ thông tin, đáp ứng nguyện vọng của cử tri như: Trả lời của Bộ Quốc phòng về việc bàn giao một số diện tích đất rừng thuộc Đồn Biên phòng Quang Chiểu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa quản lý để giao cho các hộ dân trên địa bàn phát triển sản xuất; trả lời của Bộ Giao thông vận tải về việc đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành việc nâng cấp tuyến đường Quản Lộ Phụng Hiệp, đoạn TP. Cần Thơ đi tỉnh Cà Mau...

Ông Dương Thanh Bình cũng nêu lên một số kiến nghị trong việc giải quyết, xử lý kiến nghị của cử tri. Cụ thể, đối với các cơ quan của Quốc hội, đoàn đại biểu Quốc hội là: Tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, nhất là giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; giám sát trong lĩnh vực tư pháp, đặc biệt là giám sát những vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn; các đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội thường xuyên cập nhật và giải đáp ngay với cử tri các thông tin liên quan đến quá trình xây dựng, thảo luận, tiếp thu, chỉnh lý và thông qua các dự án luật; các chế độ, chính sách đã được ban hành và các kiến nghị của cử tri đã được giải quyết, trả lời từ các kỳ họp trước; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các lời hứa của các Bộ, ngành trong các văn bản trả lời cử tri; nâng cao hơn nữa chất lượng tổng hợp kiến nghị của cử tri.

Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương: Kiến nghị Chính phủ tập trung chỉ đạo các Bộ, ngành giải quyết những tồn tại hạn chế; rà soát, giải quyết dứt điểm các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, hạn chế chuyển kiến nghị chưa được giải quyết sang kỳ họp sau hoặc nhiệm kỳ sau.

Nguồn: baochinhphu.vn

CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ THỂ HIỆN SỰ NĂNG ĐỘNG, SÂU SÁT, QUYẾT LIỆT

Tại phiên khai mạc kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khóa XIV diễn ra vào sáng ngày 20/10, ngay sau báo cáo kinh tế - xã hội của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh đã trình bày Báo cáo thẩm tra kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và 5 năm 2016 - 2020, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, mục tiêu chủ yếu và một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025.

Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh khẳng định, Ủy ban Kinh tế cơ bản nhất trí với kết quả đạt được như Báo cáo của Chính phủ, đại dịch COVID-19 bùng phát, gây ảnh hưởng lớn, nghiêm trọng hơn dự đoán đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế thế giới. Trong nước, dịch bệnh bùng phát trong các tháng 3 - 4/2020 và tháng 7 - 8/2020 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế và đời sống nhân dân. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo quyết liệt, hành động kịp thời của Chính phủ và chính quyền các cấp, sự chủ động tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, bước đầu dịch bệnh đã được kiểm soát thành công, từng bước hỗ trợ phục hồi hoạt động kinh tế - xã hội, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước ta; nâng cao vai trò, khẳng định vị thế đất nước và sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Công tác điều hành của Chính phủ tiếp tục có nhiều đổi mới, tập trung vào xử lý nhiều vấn đề kinh tế-xã hội khó khăn, thể hiện sự năng động, nhất quán, sâu sát, quyết liệt. Cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Việt Nam được đánh giá là nước cải thiện tốt nhất về năng lực cạnh tranh toàn cầu. Hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển; các lĩnh vực khoa học công nghệ, lao động và việc làm đạt một số kết quả nhất định. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước được kiện toàn, tinh giản biên chế đạt kết quả bước đầu.

Về một số định hướng lớn cho giai đoạn 2021 - 2025, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh nhấn mạnh, để có cơ sở vững chắc, đề nghị Chính phủ chỉ đạo xây dựng mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 thận trọng; giải trình đầy đủ cơ sở khi áp dụng cách tính GDP mới và trình Quốc hội xem xét quyết định.

Đồng thời, hoàn thiện thể chế, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số. Đẩy nhanh xây dựng khung chính sách, pháp luật đối với xây dựng chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số. Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng. Xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho các mô hình kinh doanh mới ứng dụng công nghệ cao, kinh tế hộ gia đình.

Khai thác hiệu quả thị trường trong nước, các hiệp định thương mại tự do, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực từ các cuộc xung đột thương mại đến xuất khẩu; nâng cao uy tín, chất lượng hàng Việt Nam, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và lợi ích người tiêu dùng.

Phát triển một số ngành công nghiệp nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo gắn với công nghệ thông minh; tăng cường liên kết với khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

Thực hiện hiệu quả cơ cấu lại đầu tư công; cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bền vững; thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ vay nợ cho chi đầu tư phát triển. Hoàn tất sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch trong cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước; xử lý dứt điểm yếu kém, thua lỗ, thất thoát của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

Sắp xếp, cải cách các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ công. Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng cả về quy mô, chất lượng; hỗ trợ chuyển đổi hộ sản xuất, kinh doanh thành doanh nghiệp.

Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị; hoàn thiện hệ thống quy hoạch quốc gia, thể chế, pháp luật về vùng, quy chế phối hợp điều hành liên kết vùng; phân cấp, phân quyền và trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Tập trung nguồn lực hoàn thành đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông, giai đoạn 1 dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành; đầu tư các công trình giao thông trọng điểm theo quy hoạch; đưa vào vận hành an toàn các dự án nguồn điện và lưới điện theo đúng tiến độ. Xây dựng các công trình thủy lợi, hồ chứa nước trọng yếu, nhất là vùng Tây Nguyên, Nam Trung Bộ. Tăng cường năng lực hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là Đồng bằng sông Cửu Long.

Cơ cấu lại hệ thống trường đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo, nhất là nhân lực chất lượng cao; thu hút, đào tạo nguồn nhân lực cho văn hóa, thể thao, một số ngành nghề nghệ thuật; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học xã hội và nhân văn, gắn kết chặt chẽ với khoa học tự nhiên và công nghệ. Xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia, tập trung vào các công nghệ lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước các cấp. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ và giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế…

Nguồn: baochinhphu.vn

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 100% VĂN BẢN NỘI BỘ LÀ ĐIỆN TỬ

Theo Văn phòng Thường trực Cải cách hành chính Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2020 Bộ tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.

Trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục thực hiện ký số, phát hành văn bản điện tử của Bộ và thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Xây dựng, hoàn thiện Đề án Lưu trữ điện tử của Bộ.

Hiện tại, 100% văn bản đến, đi của Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thực hiện gửi, nhận trên Văn phòng điện tử, 100% văn bản nội bộ của Văn phòng bao gồm giấy mời, tài liệu họp, thông báo... cũng được trao đổi dưới dạng văn bản điện tử.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thiện Trục liên thông văn bản nội bộ của Bộ tại địa chỉ http://tlt.mard.gov.vn. Qua đó, từ ngày 01/6/2020 chính thức thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử của Bộ với 28 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ trên trục liên thông văn bản nội bộ.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ tại địa chỉ www.mcdt.mard.gov.vn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ, chính thức đưa vào sử dụng từ tháng 9/2020.

Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ hoạt động ổn định, các thủ tục kết nối hải quan và tất cả các dịch vụ công mức độ 2 cũng đã được tích hợp lên cổng dịch vụ công. Đã có 30 dịch vụ công trực tuyến chính thức được cung cấp ở mức độ 3, 4.

Tính đến ngày 09/9/2020, có trên 30.000 hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống, trong đó đã cấp phép được hơn 18.000 hồ sơ. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục rà soát, xác định danh mục các thủ tục hành chính lựa chọn ưu tiên xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020.

Trong những tháng còn lại của năm 2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.

Đó là hoàn thiện hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử dùng chung của Bộ phù hợp với Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Kết nối Cổng dịch vụ công của Bộ, hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Bộ với cổng dịch vụ công quốc gia. Hoàn thiện,

ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.

Triển khai kết nối trên Cơ chế một cửa quốc gia đối với 100% thủ tục hành chính liên quan đến xuất, nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Thực thi đầy đủ trách nhiệm được phân công về kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 đối với các đơn vị thuộc Bộ.

Bên cạnh đó, tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính; triển khai đánh giá chấm điểm cải cách hành chính năm 2020 đối với các cơ quan, đơn vị hành chính thuộc Bộ.

Tổng hợp kết quả khảo sát, công bố chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong năm 2020. Xây dựng Chương trình cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021 - 2030, xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ.

Nguồn: nongnghiep.vn

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM: THI ĐUA THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Là tổ hợp thông tin đa phương tiện, Thông tấn xã Việt Nam hiện có 5 ban biên tập, các tòa soạn báo, tạp chí, kênh truyền hình thông tấn, nhà xuất bản thông tấn, 63 Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước và 30 Cơ quan Thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở ngoài nước với hơn 1.100 phóng viên, biên tập viên. Thông tấn xã Việt Nam đang mở rộng các hình thức thông tin như thông tin qua điện thoại di động, báo điện tử, kênh truyền hình, thông tin đồ họa, âm thanh, đa phương tiện. Với nhiệm vụ là cơ quan thông tấn quốc gia, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam đã chỉ đạo các đơn vị đã bám sát các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, xây dựng kế hoạch thông tin tuyên truyền cụ thể, chi tiết về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

Thông tấn xã Việt Nam hoàn thành tốt vai trò, chức năng của cơ quan báo chí Trung ương trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương cải cách hành chính, giới thiệu những điển hình về cải cách hành chính ở các Bộ, ngành, địa phương. Các đơn vị làm công tác thông tin của Thông tấn xã Việt Nam như Ban biên tập tin Trong nước, Báo Tin tức, Báo điện tử VietnamPlus đều xây dựng những tuyến tin, bài phản ánh về cải cách thủ tục hành chính trong toàn quốc như mục tiêu, nội dung của chương trình tổng thể cải cách hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, những đổi mới, sáng kiến về cải cách hành chính và thông tin,

góp ý với một số Bộ, ngành, địa phương chưa thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, góp phần tuyên truyền sâu rộng tổ chức tốt Chương trình cải cách hành chính của Chính phủ. Thông tin của Thông tấn xã Việt Nam còn đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, nâng cao hiệu quả, xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tuyến thông tin về cải cách hành chính được cập nhật thường xuyên liên tục, đặc biệt là tin, bài, ảnh, phóng sự truyền hình của các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước đã phản ánh rất kịp thời tình hình thực hiện cải cách hành chính tại các địa phương, đặc biệt là ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tính bình quân, mỗi năm, Ban biên tập tin Trong nước Thông tấn xã Việt Nam, các báo, Bản tin của Thông tấn xã Việt Nam phát trên mạng thông tin gần 1.000 tin, bài, ảnh, phóng sự truyền hình liên quan đến công tác cải cách hành chính.

Các đơn vị thông tin tăng cường tuyến thông tin về công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện cải cách hành chính của các Bộ, ngành, địa phương. Trung tâm Truyền hình Thông tấn hàng tuần đều phát trên kênh truyền hình thông tấn phóng sự, tin về cải cách hành chính tại các địa phương, phản ánh đậm nét việc thực hiện cải cách hành chính của các tỉnh, thành phố, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, triển khai xác định bộ chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, dịch vụ y tế công, dịch vụ giáo dục công.

Các đơn vị thông tin của Thông tấn xã Việt Nam cũng đẩy mạnh thông tin về cải cách chế độ công vụ, công chức, việc Chính phủ và các bộ, ban, ngành tích cực rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về quản lý, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, hệ thống tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chức danh lãnh đạo, triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác thi tuyển công chức, viên chức...

Thông tin về cải cách hành chính của Thông tấn xã Việt Nam còn tập trung về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng ISO vào các hoạt động cơ quan hành chính nhà nước, công tác kiểm tra cải cách hành chính của các Bộ, ngành, địa phương. Với mạng lưới phóng viên tại khắp các tỉnh, thành phố, công tác tuyên truyền về cải cách hành chính tại các địa phương được thực hiện rất tốt. Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam cũng chỉ đạo mạng lưới phóng viên thường trú tại các địa phương thông tin cả những vấn đề còn tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của các địa phương để khắc phục sửa chữa.

Với chức năng là cơ quan thông tin nguồn, tin, bài, ảnh, phóng sự truyền hình về cải cách hành chính của Thông tấn xã Việt Nam được các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khai thác, sử dụng rộng rãi, tin bài phóng sự truyền hình có tác dụng lan tỏa rất lớn. Ngoài ra, Thông tấn xã Việt Nam còn có các đơn vị thông tin đối ngoại cũng đẩy mạnh việc tuyên truyền về cải cách hành chính bằng các nhiều ngữ khác nhau, để bạn đọc ngoài nước và kiều bào ta ở nước ngoài nắm bắt được những thông tin về cải cách hành chính của Việt Nam.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách hành chính, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam đã phổ biến sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính và đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Thông tấn xã Việt Nam đã tổ chức Hội nghị triển khai, phổ biến quán triệt chủ trương cải cách hành chính đến các các đơn vị và cán bộ chủ chốt của ngành Thông tấn xã Việt Nam.

Thông tấn xã Việt Nam đã thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, phân công một đồng chí lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam làm Trưởng ban, thành viên là cán bộ chủ chốt các đơn vị trong ngành như Chánh văn phòng Thông tấn xã Việt Nam, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính, Trưởng ban Ban Biên tập tin Trong nước... Bên cạnh đó, Thông tấn xã Việt Nam có 01 Phó Tổng Giám đốc là Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam cũng hướng dẫn các các đơn vị thực hiện cải cách hành chính phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện của đơn vị mình sao cho việc cải cách hành chính một cách sát nhất, hiệu quả nhất trong các hoạt động của đơn vị. Các đơn vị làm công tác thông tin cũng được hướng dẫn thực hiện tuyên truyền về thực hiện cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, các ấn phẩm của ngành Thông tấn xã Việt Nam.

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2015 - 2020, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, tập trung vào các đơn vị: Văn phòng Thông tấn xã Việt Nam, Ban Tổ chức - Cán bộ, Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Thông tấn, Trung tâm Tin học, Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn. Từng đơn vị với chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng chương trình cải cách hành chính phù hợp, có tính hiệu quả, thiết thực trong công việc.

Ban Tổ chức - Cán bộ tham mưu, giúp Ban lãnh đạo cơ quan xây dựng các văn bản quản lý của ngành về tổ chức bộ máy và công tác nhân sự, nâng cao chất lượng công tác thi tuyển, công tác quản lý cán bộ, công tác đánh giá cán bộ. Văn phòng Thông tấn xã Việt Nam tập trung nâng cao việc tham mưu, giúp lãnh đạo điều hành hoạt động chung của cơ quan, thực hiện các quy trình quản lý theo đúng quy định của pháp luật, theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Thông tấn nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức ngoại ngữ, tin học, quản lý nhà nước cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên trong cơ quan. Ban Kế hoạch - Tài chính giúp Ban lãnh đạo thực hiện tốt việc quản lý tài chính, xây dựng các văn bản quản lý về tài chính của ngành, đảm bảo công khai, minh bạch Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn, Trung tâm Tin học có những chương trình, đề án hiện đại hóa hệ thống kỹ thuật của Thông tấn xã Việt Nam, hiện đại hóa công tác quản lý các trụ sở của Thông tấn xã Việt Nam và thực hiện nhiều chương trình tin học hiện đại áp dụng vào công tác quản lý của ngành như: Quản lý nhân sự, giao ban trực tuyến....

Công tác kiểm tra cải cách hành chính của ngành được thực hiện nghiêm túc, hàng quý, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của ngành đều có báo cáo đánh giá việc thực hiện chương trình với Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam.

Ban Chỉ đạo thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại một số đơn vị trong ngành như Ban Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Thông tấn xã Việt Nam, Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn, các Ban biên tập, Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam và Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực Miền Trung - Tây Nguyên. Hàng quý, 6 tháng, năm, Thông tấn xã Việt Nam đều có báo cáo công tác cải cách hành chính gửi Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ.

Hàng năm, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam đều có đánh giá về việc thực hiện cải cách hành chính và đề ra những chương trình, hoạt động cụ thể cho năm tiếp theo. Các đơn vị trong ngành cũng đã có những thay đổi trong công tác quản lý chung, đã áp dụng tối đa những hiệu quả mà cải cách hành chính đem lại như giảm bớt các thủ tục giấy tờ không cần thiết, tăng cường ứng dụng quản lý trên mạng máy tính nên đã nâng cao được hiệu quả công việc.

Trong các đợt kiểm tra của ngành về việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị của ngành đều có nội dung kiểm tra công tác cải cách hành chính của đơn vị. Qua kiểm tra đã phát hiện ra một số đơn vị còn lúng túng trong việc thực hiện cải cách hành chính như chưa áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác quản lý, nhiều mặt công tác vẫn còn nặng về sử dụng giấy tờ, việc soạn thảo công văn chưa đúng mẫu quy định và nhắc nhở đơn vị chấn chỉnh ngay.

Việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Thông tấn xã Việt Nam đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, công tác quản lý ngành và không ngừng nâng cao trình độ cho cán bộ viên chức. Sắp xếp tổ chức bộ máy đáp ứng được yêu cầu công tác của ngành theo hướng nâng cao chất lượng thông tin nguồn, thông tin đa phương tiện.

Thông tấn xã Việt Nam đã ban hành được hệ thống văn bản quản lý quy định, quy chế thống nhất thực hiện trong ngành, đảm bảo nền nếp trong cơ quan, tạo điều kiện tốt để các đơn vị nâng cao hiệu quả công tác, đảm bảo công khai, cụng bằng trong giải quyết. Xây dựng được các quy trình giải quyết công việc, quản lý tài chính, quản lý hồ sơ cán bộ, công tác điều hành quản lý được nền nếp.

Thông tấn xã Việt Nam đã ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin với việc xây dựng hệ thống tác nghiệp sản xuất thông tin trực tuyến giữa các Ban biên tập, Tòa soạn báo và các Cơ quan thường trú ở trong nước và ngoài nước, trong công tác quản lý với hệ điều hành tác nghiệp, tạo điều kiện không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Công tác quản lý của ngành đã được thực hiện tốt, đi vào nền nếp, ứng dụng được tin học hoá vào công tác quản lý, giảm bớt lượng giấy tờ và tiết kiệm được thời gian làm việc. Nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về cải cách hành chính đã có tiến bộ rõ rệt, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công việc.

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính đã góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước giao cho Thông tấn xã Việt Nam, góp phần xây dựng Thông tấn xã Việt Nam trở thành hãng thông tấn quốc gia có vị thế và vai trò quan trọng trong khu vực và trên thế giới.

Đàm Danh Liêm, Thông tấn xã Việt Nam

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI: TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP

Thực hiện chủ trương, chính sách về phòng vệ thương mại, bảo vệ sản xuất trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế, công tác cải cách hành chính đang được Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) tích cực triển khai, nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đối với lĩnh vực phòng vệ thương mại, công tác cải cách hành chính thể hiện trên các mặt, như: Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế; cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính; công tác về cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức… Theo đó, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Cục Phòng vệ thương mại đã tham mưu cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ sở pháp lý về phòng vệ thương mại, cũng như tổ chức trong việc thành lập cơ quan quản lý nhà nước về phòng vệ thương mại để bảo vệ sản xuất trong nước, phù hợp với các cam kết quốc tế; đồng thời ban hành hàng loạt các chương trình, đề án lớn, nhằm nâng cao năng lực thực thi trong lĩnh vực phòng vệ thương mại.

Thực hiện Quyết định số 3806A/QĐ-BCT về công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng vệ thương mại thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, hiện Cục Phòng vệ thương mại đang thực hiện 3 thủ tục hành chính: Thủ tục khai báo nhập khẩu đối với hàng hóa bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại; thủ tục miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại; thủ tục bổ sung lượng hàng hóa được miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại. Đặc biệt, thực hiện Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại của Bộ Công Thương giai đoạn 2018 - 2020, các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng vệ thương mại sẽ được kết nối với Cơ chế hải quan một cửa trong năm 2020, nhằm tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và các bên liên quan.

Bên cạnh đó, thời gian qua, Cục Phòng vệ thương mại luôn duy trì việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại trụ sở; chủ động rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các thủ tục hành chính. Đồng thời, Cục đã phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) thực hiện việc triển khai hệ thống tài khoản tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị trên trang Dịch vụ công quốc gia; Cục cũng sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ hành chính và chuyển phát kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo yêu cầu của tổ chức, công dân với Bưu điện TP. Hà Nội.

Ngoài ra, thực hiện chủ trương cải cách tổ chức bộ máy hành chính của Bộ Công Thương, Cục Phòng vệ thương mại đã xây dựng cơ cấu tổ chức gọn nhẹ, hiệu quả; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Cùng với đó, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc hành chính. Cụ thể, ứng dụng hệ thống văn bản điện tử (iMOIT) của Bộ Công Thương vào hoạt động chuyên môn; sử dụng chữ ký số; ứng dụng hệ thống thư điện tử (email) để trao đổi thông tin… rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm tải, tiết kiệm giấy tờ;

duy trì vận hành Hệ thống cảnh báo sớm các vụ việc phòng vệ thương mại đối với một số mặt hàng xuất nhập khẩu chính của Việt Nam; hoàn thành việc xây dựng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Kết quả trong công tác cải cách hành chính đang góp phần thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về phòng vệ thương mại. Tuy nhiên, phòng vệ thương mại là lĩnh vực mới, phức tạp khi Việt Nam đang hội nhập sâu với kinh tế quốc tế. Vì vậy, Cục Phòng vệ thương mại xác định, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó chủ động cập nhật các văn bản pháp luật mới liên quan đến công tác chuyên môn, kịp thời hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Nguồn: congthuong.vn

CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUẾ ĐIỆN TỬ ĐƯỢC ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN

Tổng cục Thuế có báo cáo kết quả thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, để tạo thuận lợi tối đa cho người nộp thuế, ngành Thuế đã cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp cũng như triển khai các hệ thống một cửa điện tử.

Đến nay, có 32 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến ở mức 3 và có 150 thủ tục hành chính được các tổ chức, cá nhân thường xuyên sử dụng đã thực hiện ở mức độ 4. Tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đều có giải pháp xác thực điện tử bằng hình thức ký số trên hồ sơ khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế điện tử của người nộp thuế gửi đến cơ quan thuế đảm bảo an toàn thông tin.

Theo thống kê của Tổng cục Thuế, tính đến ngày 19/9/2020, số lượng doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử đạt 99,65%; số đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử là 98% trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên cả nước.

Đáng chú ý, thời gian qua, Tổng cục Thuế đã hoàn thành kết nối xác thực để triển khai tích hợp dịch vụ nộp thuế điện tử dành cho doanh nghiệp và chia sẻ dữ liệu để tích hợp dịch vụ nộp thuế điện tử cho cá nhân và nộp lệ phí trước bạ điện tử ô tô, xe máy lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tính đến cuối tháng 9, Tổng cục Thuế đã tích hợp các thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Mới đây nhất, Tổng cục Thuế đã ban hành Quyết định số 1557/QĐ-TCT, thiết lập 479 kênh thông tin hỗ trợ người nộp thuế qua hệ thống eTax trong toàn ngành, đảm bảo tất cả người nộp thuế đều được hỗ trợ qua kênh thông tin điện tử này.

Theo Tổng cục Thuế, nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, bảo đảm yêu cầu, chất lượng, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch giúp giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của các cá nhân, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tuân thủ thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, thời gian tới, Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục tập trung xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Quản lý thuế.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, Tổng cục Thuế sẽ rà soát và đề xuất các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, trong đó tập trung vào nghiên cứu giảm thời gian nộp thuế, giảm hồ sơ, giấy tờ và chi phí thực hiện thủ tục hành chính liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời, ngành Thuế sẽ tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Từ đó, tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo nhanh chóng, hiệu quả; triển khai, vận hành có hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa.

Cùng với đó, Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý. Ngành Thuế sẽ tiếp tục mở rộng triển khai các dịch vụ: khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, hoá đơn điện tử, nộp thuế điện tử đối với hoạt động cho thuê nhà, nộp thuế điện tử lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản đảm bảo hỗ trợ tốt nhất cho người nộp thuế.

Nguồn: haiquanonline.com.vn

MINH BẠCH ĐỂ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH CÔNG

Chuyển đổi số là quá trình tất yếu mà các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đều phải thực hiện để chuyển đổi phương thức sản xuất dựa trên công nghệ số vừa nhằm giảm chi phí vừa tối ưu nguồn lực. Với những doanh nghiệp lưỡng lự, chờ đợi, các lợi ích này sẽ đến chậm hơn hoặc không đến. Vì vậy, doanh nghiệp cần nhanh chóng tiếp cận, ứng dụng để hoạt động sản xuất - kinh doanh hiệu quả.

Trước đây, trong quá trình tin học hóa, doanh nghiệp luôn phải bận tâm với việc trang bị hạ tầng kỹ thuật (máy tính, mạng LAN, kênh thuê riêng...) và thuê phát triển hay mua các phần mềm ứng dụng. Nhiều doanh nghiệp còn lập ra bộ phận chuyên môn như "trung tâm điện toán", "trung tâm công nghệ thông tin" hay "phòng tin học". Chi phí thường xuyên để duy trì hệ thống này chiếm một tỷ trọng khá lớn trong chi phí sản xuất. Vì lẽ này, không ít doanh nghiệp chỉ tin học hóa những khâu thật sự cần nên đa phần hệ thống mang tính rời rạc, hiệu quả khai thác thấp.

Khi chuyển đổi số, doanh nghiệp lựa chọn và thuê các các gói ứng dụng tổng hợp (bao quát toàn bộ công tác hành chính văn phòng như: kế toán, thống kê, nhân sự, lưu trữ...) phù hợp yêu cầu; thuê phát triển các hệ thống điều khiển quá trình sản xuất và triển khai chúng trên không gian số thuê của các nhà cung cấp chuyên nghiệp như các dịch vụ. Theo cách này, doanh nghiệp có được nhiều lợi ích: giảm các chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất và quản lý, được sử dụng hạ tầng số tiên tiến mà không lo bảo trì, nâng cấp.

Vì vậy, doanh nghiệp cần nhanh chóng tiếp cận, làm quen và thực hành các tác vụ như: giao dịch số, chữ ký số, thực hiện khai báo số (hải quan, thuế, bảo hiểm...), quảng bá, tiếp thị

số, ký hợp đồng số, thanh toán số... Đây là những hoạt động cơ bản trong bước đầu tạo ra dữ liệu số làm căn cứ cho doanh nghiệp trở thành doanh nghiệp số…

Trong nền kinh tế số có 2 điểm khác biệt lớn so với kinh tế truyền thống: không tồn tại khâu trung gian và văn hóa thương mại số. Bởi lẽ, doanh nghiệp nào cũng tham gia vào một chuỗi liên kết cụ thể mà chuỗi nào cũng gắn kết theo một cách nào đó, từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ nên các khâu trung gian bị loại bỏ (không còn thương lái, môi giới...) nên cả nhà sản xuất lẫn người tiêu dùng đều được hưởng lợi. Nền kinh tế số lấy người tiêu dùng làm trung tâm nên hình thành đặc trưng văn hóa thương mại hoàn toàn mới: Người tiêu dùng phải được hưởng lợi nhiều nhất, các nhà cung cấp tìm kiếm lợi nhuận từ phần còn lại. Tuy nhiên, chỉ những doanh nghiệp minh bạch thông tin mới được hưởng cái lợi đó vì với công nghệ số, mọi thông tin đều tường minh trên mạng.

Trong nền kinh tế số, việc đổi mới sáng tạo luôn luôn được đề cập đến. Mọi kết quả sáng tạo trong xã hội đến từ các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu hay các chuyên gia được thương mại hóa công khai trên không gian mạng dưới dạng "các gói tri thức". Doanh nghiệp là người thụ hưởng các kết quả sáng tạo đó thông qua hợp đồng thuê bao hay mua đứt. Điều kiện tiên quyết là doanh nghiệp cần tập trung sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường. Khi đó, chuỗi liên kết nào cũng muốn mời.

Nguồn: nld.com.vn

TIN ĐỊA PHƯƠNG

HÀ NỘI: HỘI THẢO "CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUA CÁC THỜI KỲ - NHỮNG GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ VẬN DỤNG SÁNG TẠO TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH"

Hội thảo "Cải cách hành chính qua các thời kỳ - những giá trị cốt lõi và vận dụng sáng tạo trong cải cách hành chính của thành phố Hà Nội" được Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tổ chức vào ngày 20/10/. Hội thảo nhằm làm rõ những thành quả đã đạt được, sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào đặc thù Thủ đô thành các chủ trương, quyết sách, các mô hình thí điểm của Thành phố; những tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong giai đoạn vừa qua; định hướng công tác cải cách hành chính trong giai đoạn tới của Thành phố.

Hội thảo đã thu hút gần 200 đại biểu tham dự thuộc các cơ quan: Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, các Ban thuộc Thành ủy Hà Nội, các đoàn thể chính trị - xã hội của thành phố, các Sở, ban, ngành thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn, các nhà khoa học, các chuyên gia, các nhà quản lý và đại diện các cơ quan báo chí Trung ương và Hà Nội. Với hơn 22 bài tham luận gửi về Ban tổ chức và các ý kiến phát biểu tại Hội thảo, các ý kiến xoay quanh đánh giá những thành tựu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành hính của TP. Hà Nội trong giai đoạn đổi mới (từ 1986 đến nay), đồng thời thảo luận các giải pháp để tiếp tục vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong thời gian tới cũng như đưa ra những kiến nghị, định hướng và đề xuất những giải pháp trong chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố.

Hội thảo thống nhất đánh giá, trong thời gian qua, công tác cải cách hành chính luôn được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. TP. Hà Nội đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và quán triệt sâu rộng tới các cấp, các ngành, từng cán bộ, công chức, viên chức về kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô, phấn đấu nhiều chỉ tiêu và nhiệm vụ hoàn thành sớm và về đích trước thời hạn. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm của thành phố đều hoàn thành và vượt kế hoạch. Các chỉ số đánh giá về hiệu quả hoạt động của chính quyền trong những năm gần đây được Trung ương và các tổ chức quốc tế đánh giá tốt: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) liên tiếp xếp thứ hạng rất cao (xếp thứ 2/63 tỉnh, thành phố trong 03 năm 2017, 2018, 2019). TP. Hà Nội tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin (CNTT; ICTNEWS), đứng đầu toàn quốc về số lượng hồ sơ giao dịch qua mạng. Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018, 2019 xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố, tăng 15 bậc so với năm 2015, tăng 4 bậc so với năm 2017, tăng 42 bậc so với năm 2012 (thuộc top 10 tỉnh, thành có chất lượng điều hành kinh tế tốt nhất), niềm tin của các nhà đầu tư, doanh nghiệp với thành phố đã được khẳng định qua sự đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển

doanh nghiệp trong thời gian qua. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố (SIPAS) tiếp tục đạt trên 80% (đã hoàn thành sớm hơn hai năm so với chỉ tiêu tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ). Đặc biệt, TP. Hà Nội là một trong những địa phương tiên phong vận hành chính thức Hệ thống Một cửa điện tử dùng chung 3 cấp; có tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 100%. Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, còn thiếu những biện pháp để khắc phục hạn chế, khuyết điểm; kỷ luật, kỷ cương có nơi, có lúc còn chưa nghiêm; tinh thần, thái độ trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân có nơi, có lúc còn chưa tốt; Chỉ số cải cách hành chính của TP. Hà Nội trong những năm gần đây luôn đứng thứ hạng cao, nhưng vẫn còn một số nội dung, nhiệm vụ chưa triển khai triệt để; Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI còn ở thứ hạng thấp;... Do đó, trong thời gian tới TP. Hà Nội cần tiếp tục triển khai quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm công tác cải cách hành chính, đảm bảo sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân vào hoạt động quản lý của các cấp chính quyền; tập trung phát triển mạnh hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

Hồng Hải, Sở Nội vụ TP. Hà Nội

HÀ NỘI: SỞ XÂY DỰNG ĐƠN GIẢN HÓA 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 19/10/2020, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 4674/QĐ-UBND thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội.

Cụ thể, giảm từ 30 ngày xuống còn 25 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh.

Giảm từ 20 ngày xuống còn 15 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Giảm từ 30 ngày xuống còn 26 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.

Giảm từ 15 ngày xuống còn 10 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ cấp giấy phép hoạt động xây dựng/điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.

Giảm từ 25 ngày xuống còn 24 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ đối với thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài.

Giảm từ 20 ngày xuống còn 19 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) thời gian giải quyết hồ sơ đối với 6 thủ tục: Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III; cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III; điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III; cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với các trường hợp bị thu hồi do: giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề); cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ bị mất, hư hỏng, hết hạn); cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: NHỮNG MÔ HÌNH, SÁNG KIẾN NỔI BẬT TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC TRIỂN KHAI ÁP DỤNG TRONG GIAI ĐOẠN 2011 - 2020

Với quyết tâm triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ, TP. Hồ Chí Minh đã đẩy mạnh các phong trào thi đua về cải cách hành chính, nhiều mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo đã và đang phục vụ có hiệu quả trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố; nhiều mô hình được Trung ương nghiên cứu, triển khai nhân rộng cả nước, trong đó nổi bật một số mô hình như:

Ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh được các cơ quan Trung ương triển khai nhân rộng cả nước ban hành Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 10/6/2015 của liên Bộ: Tư pháp, Công an, Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố; Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Phần mềm "Khảo sát không hài lòng của người bệnh tại các bệnh viện công lập trên địa bàn thành phố"; Giải pháp "Xây dựng Website mời gọi đầu tư các dự án trong các lĩnh vực của TP. Hồ Chí Minh" http://www.ppp.tphcm.gov.vn; Ứng dụng trực tuyến tại các quận -

huyện; Ứng dụng trực tuyến về giao thông, quy hoạch đô thị, xây dựng, Tổng đài 1022 tiếp nhận và giải đáp thông tin của người dân, tổ chức… các mô hình tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nhân dân giải quyết thủ tục hành chính.

Các mô hình sáng kiến, giải pháp hiệu quả về giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã mang lại nhiều tác động tích cực như: Giảm thời hạn giải quyết, giảm chi phí đi lại cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính; góp phần hoàn thành tốt công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước các lĩnh vực thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn; thay đổi phương thức làm việc trong giai đoạn phòng, chống dịch COVID-19, vừa đảm bảo công tác phòng, chống dịch, vừa mang lại hiệu quả trong giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, đã góp phần để thành phố thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Minh Tiến, Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ VÀ BỘ PHẬN MỘT CỬA HIỆN ĐẠI TẠI QUẬN 12

Quận 12, là 01 trong 03 đơn vị được Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chọn thực hiện thí điểm Đề án "Xây dựng TP. Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025", Ủy ban nhân dân quận 12 đã tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công cho người dân như: hạ tầng công nghệ thông tin, các ứng dụng văn phòng điện tử, các ứng dụng phục vụ Nhân dân, các kênh tương tác với người dân; bước đầu đã đạt được một số kết quả như:

Thiết lập Tổng đài điện thoại tập trung tại Ủy ban nhân dân quận 12 và Tổng đài tiếp nhận thông tin an ninh, trật tự trên địa bàn quận; lắp đặt 21 trạm phát sóng wifi phục vụ miễn phí. Thực hiện thu thập cơ sở dữ liệu về dân cư, lao động, doanh nghiệp, giáo dục, y tế… để tạo lập cơ sở dữ liệu dùng chung. Đến nay, đã thu thập thông tin được thông tin 622.500 người; dữ liệu dịch vụ công trực tuyến trên 1.700 hồ sơ; sổ liên lạc điện tử với 64.822 tài khoản phụ huynh, 65.487 tài khoản học sinh; dữ liệu G-Office 542.000 hồ sơ; dữ liệu eHSHC 42.000 hồ sơ.

Xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý hồ sơ hành chính mới, có tích hợp xử lý nội nghiệp và nhận hồ sơ cho người dân thuận tiện trong việc theo dõi tình trạng hồ sơ cho lãnh đạo; ứng dụng quản lý công việc trên thiết bị di động, hỗ trợ công tác quản lý và điều hành, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đồng thời chỉ đạo trực tiếp với từng vụ việc. Đến nay, tổng số văn bản được chuyển qua trục liên thông 32.428 văn bản.

Phần mềm Quản lý hồ sơ hành chính (eHSHC): được xây dựng và triển khai trên nền tảng ứng dụng website; gồm các tính năng tích hợp quản lý nghiệp vụ nội nghiệp; theo dõi quy

trình xử lý hồ sơ ở từng công đoạn, từng chuyên viên; thống kê báo cáo số liệu tình trạng hồ sơ; nhắn tin thông báo kết quả đến người dân; hỗ trợ cán bộ thụ lý trực tiếp trong quá trình thụ lý hồ sơ; giúp lãnh đạo kiểm soát và có được nhanh nhất các thông tin tổng hợp chi tiết về công tác liên quan đến quá trình một cửa trên các lĩnh vực, tạo thành hệ thống khép kín từ đầu vào, xử lý nội nghiệp và trả kết quả hồ sơ cho người dân.

Quản lý cán bộ, công chức qua việc sử dụng thẻ công nghệ RFID: ứng dụng công nghệ thẻ RFID vào việc xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, điểm danh dự họp, các sự kiện, xem và cập nhật thông tin; giám sát thời gian làm việc của cá nhân; thống kê báo cáo thời gian ra vào cơ quan của từng cán bộ, công chức,… và mở rộng các ứng dụng của thẻ như sử dụng làm thẻ giữ xe tại bãi xe dành cho cán bộ, công chức có trang bị hệ thống giữ xe tự động, thẻ tích điểm thưởng, thẻ lưu thông tin về hồ sơ y tế, thẻ thanh toán tại các điểm bán hàng có tích hợp, liên kết với Ủy ban nhân dân quận 12.

Ứng dụng ảnh viễn thám trong công tác quản lý đô thị, tài nguyên môi trường: Ủy ban nhân dân quận 12 đã triển khai ứng dụng ảnh viễn thám và GIS trong quản lý đô thị, tài nguyên môi trường. Sử dụng ảnh độ phân giải siêu cao từ vệ tinh kết hợp ứng dụng GIS để phân loại, tách đối tượng công trình xây dựng, đánh giá biến động của công trình xây dựng so với dữ liệu quy hoạch, so sánh biến động giữa hai thời điểm thu nhận ảnh.

Ứng dụng Quản lý địa bàn dân cư và Hồ sơ công việc tại Ủy ban nhân dân 11 phường (G-Office): Nhằm đáp ứng tối đa việc quản trị công việc của cán bộ, chuyên viên và lãnh đạo, tin học hóa quy trình tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân 11 phường thông qua việc đăng ký hồ sơ qua mạng hoặc trực tiếp. Hỗ trợ công tác quản lý của lãnh đạo và cán bộ, công chức phường, rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho Nhân dân, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

Cổng dịch vụ công trực tuyến của quận, được liên kết đến các phân hệ của phần mềm Quản lý địa bàn dân cư đã được triển khai tại Ủy ban nhân dân 11 phường, giúp người dân và doanh nghiệp tiết kiệm thời gian và chi phí trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Ứng dụng VNPAY để thực hiện thanh toán trực tuyến.

Phần mềm tra cứu thông tin quy hoạch trực tuyến: ứng dụng đi động trên nền tảng IOS và Android với tên "Thông tin quy hoạch Quận 12"; Phần mềm tư vấn trực tuyến IURA: hệ thống cung cấp dịch vụ tư vấn về pháp luật miễn phí liên quan đến thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Sổ liên lạc điện tử: giúp việc liên lạc giữa phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường, giáo viên và phụ huynh được thuận lợi thông qua môi trường mạng internet.

Xây dựng bản số địa điểm các nhà vệ sinh công cộng: Ủy ban nhân dân quận 12 đang kêu gọi các đơn vị quản lý các địa điểm như cây xăng, siêu thị mini… nâng cấp, sửa chữa nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn; số hóa các địa điểm này, xây dựng ứng dụng để người dân tra cứu. Đã vận động được 36 địa điểm.

Các kênh tương tác với người dân: đã thiết lập đường dây nóng, Facebook, Fanpage, Zalo Official, từ đó kịp thời tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân ở tất cả các

lĩnh vực, đặc biệt là các phản ánh liên quan đến thủ tục hành chính. Kết quả đã tiếp nhận 1.583 phản ánh qua trang Facebook, trong đó đã xử lý 1.502 phản ánh, đang xử lý 81 phản ánh (tỷ lệ xử lý 94,9%); tiếp nhận 280 phản ánh qua trang Thông tin điện tử, đã xử lý 263 phản ánh, đang xử lý 17 phản ánh (tỷ lệ xử lý 93,9%); tiếp nhận 138 phản ánh qua Zalo của quận, trong đó đã xử lý 130 phản ánh, 08 phản ánh đang xử lý (tỷ lệ xử lý 94,2%); tiếp nhận 2.506 phản ánh qua trang dịch vụ công trực tuyến, trong đó đã thực hiện xử lý 2.426 phản ánh, đang xử lý 80 phản ánh (tỷ lệ xử lý 96,8%).

Triển khai dự án Trung tâm Chỉ huy hình ảnh và an ninh trật tự quận: xây dựng Trung tâm quan sát tại trụ sở Công an quận, lắp đạt 287 camera tại 161 điểm nóng trên địa bàn quận, 14 camera chuyên dụng tại các giao lộ để xử lý vi phạm giao thông, tích hợp 36 camera của Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn. Giai đoạn 3 sẽ thực hiện vận động Nhân dân gắn camera theo mô hình xã hội hóa phủ kín khả năng quan sát các tuyến đường, địa bàn trọng điểm. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân quận thực hiện thí điểm hạng mục xử lý vi phạm giao thông thông minh; hệ thống cảnh báo phòng cháy, chữa cháy; hệ thống giám sát thông tin báo chí và truyền thông trực tuyến - Reputa.

Bên cạnh đó để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp liên hệ giải quyết hồ sơ hành chính, Ủy ban nhân dân quận xây dựng Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả quận theo hướng hiện đại, sử dụng điện năng lượng mặt trời, hệ thống cây xanh bao phủ xung quanh, có đầy đủ các thiết chế phục vụ người dân như: nhà vệ sinh, nước uống, khu vực chờ, khu vực hướng dẫn, khu vực niêm yết, Kiosk tra cứu thông tin…. Bên cạnh đó, đoàn viên của Đoàn Cơ quan chính quyền thực hiện hướng dẫn thủ tục hành chính cho người dân tại Văn phòng Tiếp nhận và trả kết quả trước khi nộp hồ sơ để rút ngắn thời gian tiếp nhận và hạn chế tối đa việc trả hồ sơ không đúng hoặc thiếu thành phần hồ sơ.

Thực hiện giải quyết hồ sơ hành chính ngoài giờ hành chính từ 11 giờ 30 phút đến 13 giờ các ngày thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu hàng tuần đối với các lĩnh vực của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận 12, phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế, phòng Tư pháp, phòng Tài chính - Kế hoạch. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ cấp giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà và Quyền sử dụng đất (lần đầu) tại Ủy ban nhân dân các phường, giúp người dân thuận tiện hơn trong việc nộp và nhận hồ sơ, rút ngắn thời gian luân chuyển hồ sơ giữa quận và phường. Đồng thời, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 12, Chi cục Thuế quận triển khai liên thông điện tử; phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại bố trí hai điểm thu tiền ngay tại Văn phòng Tiếp nhận và trả kết quả của quận.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan nhà nước làm nền tảng xây dựng chính quyền điện tử, qua đó công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo chuyển từ phương thức truyền thống đã chuyển dần sang phương thức lãnh đạo, quản lý điều hành khoa học, hiện đại thông qua trang thiết bị và công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính trong việc cung cấp dịch vụ công. Những kết quả bước đầu trong xây dựng chính quyền điện tử là cơ sở, động lực quan trọng để quận tiếp tục thực hiện

đồng bộ các giải pháp, góp phần xây dựng thành công Chính phủ điện tử theo tinh thần Nghị quyết số 17 của Thủ tướng Chính phủ.

Thanh Nga, Phòng Nội vụ Quận 12

CAO BẰNG: BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CHO CÔNG CHỨC CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2020

Thực hiện Kế hoạch số 4479/KH-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020, từ ngày 19/10 đến ngày 21/10/2020, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia (Bộ Nội vụ) tổ chức Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính cho công chức cấp tỉnh, cấp huyện.

Tham dự lớp bồi dưỡng có 72 công chức chuyên trách cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Nội dung bồi dưỡng bao gồm 3 chuyên đề: "Kỹ năng lập kế hoạch và xây dựng báo cáo cải cách hành chính", "Kỹ năng giao tiếp và hoạt động công vụ", "Phân tích kết quả các Chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin và Truyền thông (ICT-Index) của tỉnh Cao Bằng".

Giảng viên của lớp bồi dưỡng đến từ Học viện Hành chính Quốc gia đã chuẩn bị tài liệu, nội dung bài giảng chu đáo; truyền đạt những nội dung, kiến thức chuyên sâu về kỹ năng lập kế hoạch, xây dựng báo cáo, các kỹ năng giao tiếp, hoạt động công vụ; phân tích nội dung, tiêu chí đánh giá của các Bộ chỉ số đang được các bộ, ngành Trung ương và các tổ chức có thẩm quyền triển khai thực hiện hằng năm; phương pháp truyền thụ dễ hiểu, bám sát thực tế và lượng kiến thức đưa ra rất phong phú, bổ ích, đảm bảo nội dung theo chương trình.

100% học viên được triệu tập tham gia đầy đủ, chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của lớp, tích cực thảo luận, trao đổi ý kiến về các nội dung theo từng chuyên đề. Đặc biệt, lớp học đã dành thời gian để tập trung phân tích, làm rõ những hạn chế, yếu kém trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh theo các tiêu chí đánh giá của các bộ Chỉ số: PAR Index, PCI, PAPI, SIPAS, ICT-Index trong năm 2019 và những năm về trước; qua đó cùng nhau trao đổi, đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém để từng bước cải thiện, nâng cao các Chỉ số của tỉnh trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

Qua lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị. Với những kiến thức, kỹ năng được cập nhật, đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính sẽ làm tốt hơn trong việc tham mưu kịp thời cho lãnh đạo đơn vị triển khai, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành

chính gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, của địa phương, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Dương Kiều, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng

ĐỒNG THÁP: HUYỆN LẤP VÒ - MÔ HÌNH "CÔNG DÂN KHÔNG VIẾT" MANG LẠI HIỆU QUẢ THIẾT THỰC

Xuất phát từ việc kê khai, điền thông tin vào các biểu mẫu hồ sơ thủ tục hành chính đối với công dân, tổ chức là rất khó khăn, tốn kém nhiều về thời gian. Hầu hết công dân và tổ chức không thể tự kê khai và hoàn thành đầy đủ đối với một số thủ tục hành chính phức tạp như: đất đai, tư pháp… mà phải nhờ đến sự "hỗ trợ" của cán bộ, công chức, từ đó dễ xảy ra những tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính nên Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò đã xây dựng và triển khai thực hiện Mô hình "Công dân không viết".

Áp dụng mô hình này khi công dân đến làm thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn sẽ không phải viết, kê khai các biểu mẫu thủ tục hành chính nữa, thay vào đó thực hiện thông qua phần mềm "hotrothutuc.vn". Công chức tiếp nhận thông tin của người dân, nhập vào phần mềm và in ra đầy đủ các tờ khai theo đúng bộ hồ sơ quy định. Khi đó người dân chỉ việc xem lại, ký tên để nộp hồ sơ.

Tóm lược quy trình, cách thức thực hiện mới trong giải quyết thủ tục hành chính như sau:

Bước 1: Khi cá nhân, tổ chức đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, xã (Bộ phận một cửa) yêu cầu giải quyết các thủ tục hành chính chỉ cung cấp thông tin, dữ liệu cá nhân và các giấy tờ liên quan cho cán bộ phụ trách tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính.

Bước 2: Cán bộ phụ trách tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm trực tiếp nhập liệu dữ liệu thông tin vào phần mềm "hotrothutuc.vn" in biểu mẫu thủ tục hành chính, gửi cho công dân, tổ chức có trách nhiệm kiểm tra nội dung và ký tên.

Ví dụ: thực hiện thủ tục Chuyển nhượng đất phi nông nghiệp gồm 6 mẫu đơn có 17 trang. Chỉ cần nhập vào 28 trường thông tin như: tên, chứng minh nhân dân, địa chỉ… phần mềm sẽ điền thông tin cho tất cả các biểu mẫu không cần phải nhập lại nhiều lần; sau đó in biểu mẫu thủ tục hành chính, gửi cho công dân, tổ chức kiểm tra và ký tên (Công chức tiếp nhận không cần kiểm tra lại).

Bước 3: Cán bộ phụ trách tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ, tiếp nhận ra phiếu hẹn và thực hiện xử lý hồ sơ theo quy định.

Từ ngày 20/8/2019, mô hình chính thức thực hiện tại Bộ phận Một cửa huyện, xã thị trấn trên địa bàn huyện. Đến ngày 01/09/2020, Bộ phận một cửa huyện xã đã hỗ trợ người dân kê khai hơn 36.039 bộ hồ sơ thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian hơn 16.441 giờ và hàng tỷ đồng chi phí của Nhà nước và công dân. Bên cạnh hiệu quả đó, Mô hình góp phần làm thay đổi tư duy từ "chính quyền quản lý" sang "chính quyền phục vụ"; đổi mới mạnh mẽ trong cách thực hiện thủ tục hành chính giữa cơ quan nhà nước với công dân, công dân được xem là

"Khách hàng" đúng nghĩa. Trước đây người dân khi đến liên hệ thực hiện thủ tục sẽ được công chức đưa ra tờ khai để tự khai, không hiểu thì hỏi, khai sai thì xin tờ khai khác để khai lại nhưng nay thì việc này là trách nhiệm của công chức. Công chức chỉ việc lấy thông tin từ người dân và điền vào phần mềm, in ra đầy đủ hồ sơ.

Điều đặc biệt, hơn một năm thực hiện Mô hình, công tác giải quyết thủ tục hành chính của huyện Lấp Vò đã thay đổi rất lớn, sự hài lòng của người dân tăng cao; việc nhũng nhiễu, gây phiền hà, khó khăn trong giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức hầu như không xảy ra. Với kết quả đó, Mô hình "Công dân không viết" đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp tuyên dương là mô hình điển hình tiên tiến cấp tỉnh trong giai đoạn 2015 - 2020.

Với những hiệu quả tích cực từ Mô hình "Công dân không viết", trong năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cũng đã chỉ đạo triển khai và đưa vào thực hiện mô hình "Chứng thực 4.0", mô hình tiếp nhận trả kết quả qua Zalo góp phần hỗ trợ, tạo điều kiện tốt nhất khi công dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn. Có thể thấy với sự năng động, quyết tâm thay đổi trong cách thực hiện thủ tục hành chính của Chính quyền huyện Lấp Vò một lần nữa đã và đang mang lại nhiều hiệu quả thiết thực cần được nhân rộng ra các địa phương để phục vụ nhân dân tốt hơn.

Văn phòng HĐND - UBND huyện Lấp Vò

ĐỒNG THÁP: NHỮNG MÔ HÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH MANG LẠI LỢI ÍCH CHO NGƯỜI DÂN; TỔNG ĐÀI THÔNG TIN DỊCH VỤ CÔNG 1022 TỈNH ĐỒNG THÁP - KÊNH TIẾP NHẬN HỮU ÍCH

*** Những mô hình cải cách hành chính mang lại lợi ích cho người dân**

Tỉnh Đồng Tháp xếp thứ 3 về Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, 2019. Kết quả này cho thấy sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong việc quyết tâm đẩy mạnh cải cách hành chính; sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh trong việc triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Nhất là chú trọng đến xây dựng các mô hình mới, cách làm hay về cải cách hành chính mang lại lợi ích cho người dân và doanh nghiệp.

Có thể thấy, mô hình "Hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà" đã mang lại sự tiện ích rất lớn cho người dân. Đối với mô hình này, người dân không cần phải đi đến cơ quan hành chính nhà nước để làm thủ tục hành chính mà chỉ cần ngồi tại nhà gọi điện đến Tổng đài hoặc các kênh như Zalo, facebook,… của cơ quan phụ trách sẽ có nhân viên Bưu điện hẹn giờ đến tận nhà hướng dẫn kê khai hồ sơ, nhận hồ sơ và chuyển đến cơ quan giải quyết, chuyển trả kết quả đến tận nhà cho người dân. Mô hình hẹn giờ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết là một bước tiến mới trong thực hiện cải cách thủ tục

hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo hướng văn minh, hiện đại, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

Mô hình "Nhắn tin thông báo, tuyên truyền đến hộ gia đình", nhằm tạo thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính và kịp thời chuyển tải những thông tin của chính quyền địa phương đến với người dân một cách nhanh chóng, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện gửi tin nhắn (SMS) chủ động thông báo, tuyên truyền cho người dân qua điện thoại di động. Theo đó, các tin nhắn sẽ được gửi theo từng chủ đề với từng nhóm đối tượng như: Thông báo ngày chi trả tiền cho các đối tượng nhận trợ cấp xã hội; thông báo nộp thuế đất; thông báo làm chế độ cho người cao tuổi; thông báo tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, phụ nữ mang thai và các chương trình y tế quốc gia khác,… với việc đa số các hộ dân đều sử dụng điện thoại di động như hiện nay, những tin nhắn thay cho những tấm thư mời đã giúp người dân tiếp cận một cách nhanh chóng thông tin mà chính quyền địa phương muốn chuyển tải đến người dân.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước góp phần tự động hóa, đơn giản hóa các quy trình, tạo ra phong cách làm việc mới và cải tiến hình thức cung cấp dịch vụ công. Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành chỉ đạo công chức chuyên môn tạo tài khoản Zalo để hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính, cấp bản sao các giấy tờ liên quan đến lĩnh vực Hộ tịch. Đây là một trong những nội dung xây dựng chính quyền điện tử, nhằm tự động hóa các quy trình làm việc và cải tiến cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến. Mô hình "Hướng dẫn, tiếp nhận các thủ tục hành chính cho người dân qua tài khoản mạng xã hội Zalo tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ". Các thủ tục hành chính cung cấp để tổ chức, cá nhân thực hiện như: Trích lục bản sao khai sinh; trích lục bản sao khai tử; trích lục bản sao kết hôn. Mô hình đã tạo ra bước chuyển biến căn bản về cải cách thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan hành chính nhà nước, hạn chế tiêu cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tiếp theo phải kể đến mô hình "Hỗ trợ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ngoài giờ", Ủy ban nhân dân xã sẽ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính ngoài giờ hành chính, kể cả thứ Bảy, Chủ nhật, ngày Lễ, Tết,… cho tổ chức, công dân đang đi làm ăn xa, công nhân đang làm việc tại các công ty, xí nghiệp không có điều kiện để nghỉ làm thủ tục hành chính trong các ngày làm việc theo quy định. Tổ chức, công dân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính ngoài giờ vào các ngày như thứ Bảy, Chủ nhật hoặc dịp Lễ, Tết,… sẽ liên hệ qua số điện thoại bàn của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã hoặc số điện thoại di động của công chức phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trước 01 ngày để tham mưu lãnh đạo, công chức chuyên môn và Văn phòng để thống nhất thời gian hẹ lịch làm việc. Sau khi thống nhất thời gian, công chức phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã sẽ liên hệ lại với tổ chức, công dân để thông báo lịch hẹn thời gian cụ thể. Đúng thời gian lịch hẹn, công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phối hợp cùng công chức chuyên môn tiếp nhận hồ sơ và trình lãnh đạo ký, sau khi hồ sơ hoàn chỉnh trả kết quả cho công dân.

Mô hình "4 tại chỗ trong giải quyết thủ tục hành chính", hồ sơ thủ tục hành chính nộp đến sẽ được Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tiếp nhận, sau đó sẽ chuyển cho lãnh đạo

Phòng Đăng ký kinh doanh thẩm định, phê duyệt và trao trả kết quả ngay cho cá nhân, doanh nghiệp trong 01 ngày làm việc. Việc giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức "4 tại chỗ" góp phần rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại của doanh nghiệp, tạo sự minh bạch, công khai trong quy trình giải quyết.

Mô hình "Giải quyết thủ tục hành chính lưu động" và "Ngày thứ Bảy vì Nhân dân", Ủy ban nhân dân xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự đã thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính lưu động vào các ngày nghỉ cuối tuần cho người dân vùng sâu, vùng xa. Thông qua việc thành lập các Tổ đến tận các ấp trên địa bàn để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của các loại thủ tục lĩnh vực hộ tịch, phổ biến nhất là việc Đăng ký khai sinh cho trẻ và Đăng ký khai tử. Trạm Truyền thanh xã thông báo cho người dân về thời gian và địa điểm Đăng ký hộ tịch lưu động. Riêng đối với Ủy ban nhân dân xã Thường Thái Hậu B, Công an huyện kết hợp với Công an xã tổ chức cấp, đổi Giấy Chứng minh Nhân dân miễn phí cho người dân trên địa bàn xã gồm các đối tượng: Người già, gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và học sinh lớp 12 chuẩn bị thi tốt nghiệp Trung học phổ thông. Thực hiện "Ngày thứ Bảy vì Nhân dân" và "Giải quyết thủ tục hành chính lưu động" giúp cho người dân đỡ tốn chi phí đi lại và qua đó, nâng cao chất lượng, thái độ của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn về quyền và lợi ích của người dân trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

Mô hình "Chứng thực 4.0", nhằm phục vụ tốt hơn cho tổ chức, công dân khi thực hiện chứng thực bản sao các giấy tờ (giấy tờ tùy thân, bằng cấp đơn giản, ít thay đổi) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lấp Vò. Với trường hợp chứng thực lần đầu (chưa có dữ liệu trên phần mềm), người dân nộp bản chính giấy tờ cần chứng thực tại Bộ phận Một cửa, công chức Bộ phận Một cửa thực hiện việc scan giấy tờ, tạo tài khoản công dân (thông qua số điện thoại để xã nhận tài khoản đăng nhập sau này) lưu vào phần mềm "hotrothutuc", công chức Bộ phận Một cửa chọn loại giấy tờ (in theo số lượng người yêu cầu chứng thực) thực hiện quy trình chứng thực, thu phí và trả kết quả theo đúng quy định. Trường hợp chứng thực lần 2 trở về sau (khi đã có dữ liệu) người dân khi thực hiện chứng thực bản sao sẽ không cần mang giấy tờ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn. Việc chứng thực, công chức Một cửa thực hiện trên phần mềm cơ sở dữ liệu của người dân đã chứng thực lần trước sau khi đã xác thực thông tin tài khoản của người dân nhằm đảm bảo sự bảo mật thông tin của người dân.

Ngoài ra, còn nhiều mô hình hay, cách làm mới khác áp dụng tại các cơ quan địa phương, việc chỉ đạo thực hiện nhiều mô hình, cách làm mới trong xây dựng chính quyền thân thiện, có tính đột phá, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thu hút sự quan tâm, đồng tình, ủng hộ của cá nhân, tổ chức.

*** Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp - kênh tiếp nhận hữu ích**

Để tạo bước chuyển biến mới trong công tác cải cách hành chính, góp phần xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, ngày 03 tháng 01 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã chính thức đưa vào vận hành Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp. Đây là đường dây nóng thống nhất cho các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch

vụ công trên toàn tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp nhận và hướng dẫn, xử lý phản ánh của tổ chức, công dân, giúp người dân dễ nhớ, dễ sử dụng.

Theo Quyết định số 1642/QĐ-UBND-HC ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp bắt đầu vận hành từ ngày 01/01/2020, để tiếp nhận, xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổng đài tiếp nhận đồng thời qua 05 kênh gồm: (1) Đầu số điện thoại: 0277.1022; (2) Trang Thông tin điện tử: 1022.dongthap.gov.vn; (3) Địa chỉ email: 1022@dongthap.gov.vn; (4) Kênh Zalo official account: 1022 Đồng Tháp; (5) Kênh Fanpage Facebook: 1022 Đồng Tháp).

Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp tiếp nhận, xử lý và trả lời các yêu cầu, thắc mắc hoặc phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến: Quá trình giải quyết thủ tục hành chính ở cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã; cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ, cơ quan xử lý, thời hạn giải quyết, mức phí, lệ phí, các lưu ý liên quan; hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ; đăng ký thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà qua được bưu chính công ích; các phản ánh, kiến nghị, góp ý về thủ tục hành chính; phản ánh sự vướng mắc, không phù hợp, đồng bộ, thống nhất của quy định hành chính, thủ tục hành chính so với thực tế; các hành vi chậm trễ, sách nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức; góp ý, đề xuất giải pháp, sáng kiến về các quy định hành chính, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp,… Các vấn đề về kinh tế - xã hội, dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích. Khắc phục sự cố hạ tầng kỹ thuật thuộc các lĩnh vực giao thông, cấp thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, điện lực, viễn thông; thông tin liên quan đến xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chất lượng vật tư nông nghiệp; vi phạm xây dựng, đất đai,… Các chủ trương, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, về các khu công nghiệp; thông tin về du lịch; các sự kiện đặc biệt của tỉnh,… Các lĩnh vực khác theo yêu cầu thực tế và khả năng của Tổng đài. Đối với các thông tin phản ánh thuộc lĩnh vực án ninh, trật tự (113), cứu hỏa, cứu nạn, cứu hộ (114), cứu thương (115), các phản ánh về đơn, thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp hướng dẫn để người dân, doanh nghiệp gọi đến đúng các đầu số cần liên hệ này.

Từ khi đi vào hoạt động đến nay, Tổng đài 1022 đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hơn 3.300 ý kiến của công dân, doanh nghiệp (đạt tỷ lệ gần 99%). Xét trên cả 03 tiêu chí: Số lượng cuộc gọi đến; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong giải quyết các kiến nghị của người dân, Tổng đài 1022 tỉnh Đồng Tháp đã đạt hiệu quả đề ra. Kết quả hoạt động của Tổng đài đã đáp ứng tốt nhu cầu tông tin và việc tiếp nhận, phản hồi các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; từng bước tạo được niềm tin của người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Đáng chú ý, trong khi Trung ương chưa có hướng dẫn cụ thể về hoạt động thì hiệu quả mang lại từ việc thí điểm thực hiện Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp là rất đáng ghi nhận.

Trong quá trình vận hành Tổng đài 1022, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời hỗ trợ và cung cấp các thông tin cần thiết để Điện thoại viên thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn, quá hạn và thái độ của công chức, viên chức khi tiếp xúc với công dân và các chỉ đạo có liên quan để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Tổng đài.

Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục mở rộng hoạt động của Tổng đài Thông tin dịch vụ cộng 1022 tỉnh Đồng Tháp thực hiện chăm sóc khách hàng, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch, thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa các cấp.

Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp

XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUỘC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG Ở VIỆT NAM

Xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương là một vấn đề hệ trọng, bởi mô hình này phải phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội, tính chất, chức năng của cấp chính quyền và đặt trong bối cảnh đổi mới hệ thống chính trị. Bài viết nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương ở Việt Nam hiện nay.

Việt Nam hiện nay có 05 thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có hai đô thị loại đặc biệt (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh), ba đô thị loại I (Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng). Không chỉ có ý nghĩa về mặt chính trị, các thành phố trực thuộc Trung ương cần có một bộ máy hành chính năng động, hiệu quả, có khả năng kết nối và dẫn dắt sự phát triển của vùng, miền trong bối cảnh đô thị hóa nhanh và hội nhập sâu rộng. Điều này đòi hỏi cần phải có mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân ở các thành phố trực thuộc Trung ương một cách khoa học, hợp lý để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các đô thị lớn và cả nước.

1. Cơ sở chính trị - pháp lý xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương

1.1. Quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước

Nhiều văn bản được ban hành gần đây đã thể hiện quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc tăng cường sự phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương và bước đầu được tổ chức thực hiện. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm là: "Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu". Điều 2 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã quy định về đơn vị hành chính của nước ta gồm: tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh); huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (cấp huyện); xã, phường, thị trấn (cấp xã) và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Đồng thời, Luật đã có sự phân biệt về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, đã chú ý hơn đến đặc điểm của nông thôn, đô thị, hải đảo... để thiết kế tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương các cấp(1).

Hiện nay, thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đã được Bộ Chính trị, Quốc hội và các cơ quan trung ương đồng ý chủ trương xây dựng đề án tổ chức chính quyền đô thị (trong đó, Quốc hội khóa XIV đã ban hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội). Đề án tổ chức chính quyền đô thị của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đều xác định thành lập các đô thị vệ tinh dựa trên định hướng phát triển, thế mạnh của các vùng, giảm tải cho khu vực trung tâm thành phố. Thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ (ba đô thị loại I) cũng được các cơ quan trung

ương giao chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù(2).

1.2. Thực tiễn tổ chức bộ máy ở các thành phố thuộc cấp tỉnh hiện nay

Thành phố trực thuộc tỉnh là một loại hình đơn vị hành chính nhà nước tương đương cấp huyện, là đô thị và là trung tâm hành chính, kinh tế của một tỉnh hoặc của cả một vùng (liên tỉnh). Hiện, cả nước có 69 thành phố thuộc tỉnh, chiếm khoảng 14% dân số cả nước, mật độ trung bình 2.184 người/km2. Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các thành phố thuộc tỉnh phải đáp ứng các tiêu chí về trình độ phát triển kinh tế: cân đối thu chi ngân sách dư; thu nhập bình quân đầu người/năm tối thiểu bằng 1,05 lần so với cả nước; mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất phải đạt bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế và tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường đạt 80%.

Từ mô hình tổ chức bộ máy của các thành phố thuộc tỉnh hiện nay, có thể thấy chính quyền ở các đơn vị này vẫn được tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn như chính quyền ở địa bàn nông thôn cùng cấp và có thêm một số nhiệm vụ, quyền hạn quản lý trên địa bàn đô thị, dẫn đến nhiều vấn đề cấp thiết của đô thị như quy hoạch, kiến trúc, xây dựng hạ tầng, xử lý ô nhiễm môi trường, chống ùn tắc giao thông, quản lý dân cư và trật tự an toàn xã hội chưa được giải quyết kịp thời và chưa phù hợp với nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ.

Sự giống nhau cơ bản giữa hai mô hình này cho thấy, việc tổ chức bộ máy chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn chưa phù hợp với nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ, trong đó đô thị do kết cấu hạ tầng thống nhất đòi hỏi phải quản lý theo ngành, khác với nông thôn quản lý theo lãnh thổ là chủ yếu.

2. Xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương

2.1. Lựa chọn mô hình tổ chức

Chính quyền địa phương ở thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương được quy định trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (Điều 52). Theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố do Hội đồng nhân dân thành phố bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương, Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên. Về cơ bản, mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở các cấp nói chung và ở thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương nói riêng vẫn đảm bảo có đủ hai thiết chế: thiết chế mang tính đại diện cho nhân dân địa phương (Hội đồng nhân dân) và thiết chế là cơ quan chấp hành của cơ quan đại diện nhân dân địa phương (Ủy ban nhân dân). Do đó, xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương cần phải chú trọng đến các vấn đề về vị trí, chức năng của Ủy ban nhân dân; thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và người đứng đầu; cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân; mối quan hệ với cơ quan nhà nước cấp trên và cơ quan nhà nước cùng cấp. Đây là

những vấn đề phức tạp, cần có các phương án đồng bộ với việc đổi mới cả hệ thống chính trị - hành chính, nếu chủ quan có thể sẽ bị lặp lại mô hình cũ, không đảm bảo được tính phù hợp với đặc thù đô thị lớn. Theo kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới, do đặc thù của quản lý đô thị đòi hỏi nhanh nhạy, tập trung, thống nhất, thông suốt, có hiệu lực cao; đồng thời, để đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân trong quản lý nhà nước tại đô thị, cơ quan hành chính của chính quyền đô thị nhiều nước áp dụng chế độ thủ trưởng hành chính (thị trưởng). Do đó, đây có thể là mô hình phù hợp với tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

2.2. Về vị trí, chức năng

Vị trí, chức năng của Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương về cơ bản giữ như quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Theo Đề án quy hoạch thành phố Hà Nội đến năm 2030, Thủ đô sẽ có chuỗi 5 thành phố (đô thị) vệ tinh, trong đó, Hòa Lạc là đô thị khoa học, là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước; Sơn Tây là hạt nhân thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cửa ngõ Tây Bắc Hà Nội, là đô thị văn hóa lịch sử, du lịch sinh thái, phát triển tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp sinh thái; Xuân Mai là đô thị đại học và dịch vụ cửa ngõ phía Tây Nam Hà Nội; Phú Xuyên - Phú Minh là đô thị vệ tinh phía Nam, phát triển công nghiệp, kho tàng, các dịch vụ trung chuyển, đầu mối phân phối, tiếp vận hàng hóa và logistics (hậu cần) phân phối nông sản; Sóc Sơn là cửa ngõ phía Bắc Hà Nội, là đô thị công nghiệp, dịch vụ cảng hàng không Nội Bài gắn với bảo tồn khu vực núi Sóc(3). Do đó, khi xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, cần phải xác định rõ địa giới hành chính của thành phố và lộ trình cho các đơn vị hành chính trong khu vực được quy hoạch đạt được các tiêu chí để tiến tới là một phần của thành phố; các chức năng đặc thù của thành phố. Đây sẽ là cơ sở để xác định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan hành chính, xác định giới hạn của sự phân cấp, phân quyền, hay ủy quyền.

2.3. Về thẩm quyền

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương là quyết định những vấn đề của thành phố "trong phạm vi được phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan". Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố phải được quy định cụ thể trong quyết định thành lập thành phố và gắn với chức năng đặc thù của thành phố… Các phương án có thể lựa chọn để xây dựng thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố là:

Thứ nhất, xác định quy mô nguồn lực mà Ủy ban nhân dân thành phố có thẩm quyền quyết định, phê duyệt và chịu trách nhiệm với quyết định đó.

Thứ hai, xác định khoảng thời gian mà các dự án đầu tư có hiệu lực theo thẩm quyền quyết định, phê duyệt của Ủy ban nhân dân. Tùy theo lĩnh vực và tính chất mà các dự án đầu tư theo thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực trong một khoảng thời gian (tính bằng năm).

Thứ ba, xác định rõ những lĩnh vực nào thì Ủy ban nhân dân thành phố được trao quyền tự chủ hoàn toàn hoặc tự chủ một phần. Các lĩnh vực cần có sự kết nối đồng bộ và đặt trong tổng thể quy hoạch phát triển như hạ tầng đô thị, giáo dục, giao thông vận tải, tài nguyên - môi trường thì Ủy ban nhân dân thành phố được tự chủ một phần; các lĩnh vực khoa học - công nghệ, y tế, thị trường lao động,… thì Ủy ban nhân dân thành phố được tự chủ hoàn toàn trên cơ sở các định hướng chung của Trung ương.

2.4. Về cơ cấu tổ chức

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương gồm Chủ tịch, có không quá 02 hoặc 03 Phó Chủ tịch (tương ứng với thành phố loại III, II hoặc I) và các Ủy viên - là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (các phòng và đơn vị tương đương). Do đó, để xây dựng một mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố năng động, hiệu quả, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn thì quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 như trên là khá "an toàn", chưa tạo được tính đột phá so với mô hình thị trưởng(4).

Ở nhiều nước, mô hình thị trưởng áp dụng theo cơ chế người đứng đầu chính quyền địa phương do người dân bầu trực tiếp (bên cạnh một hội đồng thực hiện chức năng đại diện). Điều này đòi hỏi sự phân quyền nhiều hơn cho chính quyền địa phương ở đô thị, loại chính quyền cần sự năng động, chủ động và linh hoạt trong quản lý, điều hành. Hình thức này đã được thực hiện ở Đức, Anh, Mỹ… Đặc trưng cơ bản của mô hình này là thị trưởng do người dân bầu trực tiếp thông qua quá trình tranh cử của các ứng viên. Bộ máy hành chính của chính quyền đô thị thường do thị trưởng quyết định, không cần hoặc rất ít cần sự phê chuẩn của hội đồng(5). Với mô hình thị trưởng, người đứng đầu chính quyền thành phố sẽ được giao quyền chủ động lựa chọn, bổ nhiệm, sa thải các lãnh đạo ban, ngành (cơ quan chuyên môn) bằng các hình thức phù hợp với quy định của luật. Nghĩa là, có thể xác định cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân theo mô hình này như sau: thị trưởng (người đứng đầu) - những người được thị trưởng bổ nhiệm.

2.5. Về tổ chức các cơ quan chuyên môn

Việc thành lập thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương gắn với việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ đặc thù của thành phố đối với sự phát triển chung của thành phố trực thuộc Trung ương. Căn cứ các chức năng, nhiệm vụ đặc thù này mà trong quyết định thành lập thành phố, cơ quan có thẩm quyền cần quy định cụ thể số lượng, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ chính của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; giao Hội đồng nhân dân và thị trưởng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn. Cụ thể, từ ý tưởng thành lập thành phố công nghệ cao Hòa Lạc thuộc thành phố Hà Nội cần có các cơ quan chuyên môn sau:

Phòng Quản lý đô thị: giúp thị trưởng thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, kiến trúc, hạ tầng, điện, nước, giao thông.

Phòng Khoa học - Công nghệ - Giáo dục: giúp thị trưởng thực hiện quản lý nhà nước về các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học - công nghệ, các dự án khoa học - công nghệ, quản lý nhà nước đối với các cơ sở khoa học - công nghệ, cơ sở giáo dục,…

Phòng Kinh tế - Tài chính: giúp thị trưởng thực hiện quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách nhà nước, các cơ quan, tổ chức kinh tế trên địa bàn.

Văn phòng thị trưởng: là cơ quan giúp việc, tham mưu cho thị trưởng về các vấn đề không thuộc thẩm quyền của các cơ quan chuyên môn và của cấp trên.

Như vậy, có thể thấy ở các thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương sẽ có sự khác nhau về số lượng, tên gọi, nhiệm vụ, quyền hạn của một số cơ quan chuyên môn. Mặt khác, các cơ quan chuyên môn này sẽ không cần thiết được hoặc bị coi là cấp dưới theo ngành dọc của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương. Mối quan hệ giữa cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố loại này với cơ quan chuyên môn thành phố trực thuộc Trung ương được xác định thông qua vai trò "trung gian" của thị trưởng và Văn phòng thị trưởng. Điều này thể hiện và là kết quả tất yếu của việc xác định rõ chức năng, nhiệm vụ đặc thù của các thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương cũng như tính phân cấp, phân quyền rõ nét, tạo sự chủ động và tính chịu trách nhiệm đối với hoạt động của các cơ quan này.

Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã mở đường cho những thay đổi phù hợp, tiến bộ hơn đối với tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, việc thiết lập những thiết chế mang tính đột phá trong quản trị địa phương chưa được chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng. Việc xây dựng mô hình tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp sẽ góp phần hoàn thiện bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước.

ThS. Vũ Thị Lan, Học viện Hành chính Quốc gia
Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Phan Trung Tuấn, "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới cơ cấu tổ chức, hoạt động của chính quyền đô thị", Thông tin KQNCKH, Viện Khoa học Tổ chức nhà nước (Bộ Nội vụ), số 2, tháng 6/2018, tr.1 - 7.

(2) https://www.tienphong.vn/xa-hoi/can-tho-se-duoc-huong-co-che-dac-thu-nhu-da-nang-hai-phong-1298050.tpo. Truy cập lần cuối: 16h00 ngày 18/08/2018.

(3) Tham khảo: https://vnexpress.net/tin-tuc/thoi- su/ha--no-i-se--co--5-do-thi--ve--tinh-2156195.html. Truy cập lần cuối: 10h45 ngày 19/08/2018.

(4) Nguyễn Trọng Hải, "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp ở Việt Nam hiện nay", Luận án Tiến sĩ Luật học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, tr.123-124.

(5) Nguyễn Minh Hòa, "Dân chủ trực tiếp - vấn đề bản chất của chính quyền đô thị hiện đại", Tạp chí Phát triển kinh tế, 2007.

CÁI "THƯỚC", CÁI "KHUÔN" CHO CÔNG TÁC CÁN BỘ

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhấn mạnh: "Phải nhốt quyền lực trong lồng cơ chế". "Lồng cơ chế" chính là các quy định, quy chế, quy trình. Và quan trọng là cả hệ thống chính trị phải cùng tham gia đan "cái lồng cơ chế" đó.

"Lồng cơ chế" dành cho quyền lực

Những hạn chế, khuyết điểm trong công tác cán bộ có nhiều nguyên nhân, cả khách quan lẫn chủ quan, nhưng một trong những nguyên nhân rất quan trọng là chúng ta chưa có đầy đủ cơ chế để kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Bởi vậy, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhấn mạnh: "Phải nhốt quyền lực trong lồng cơ chế". "Lồng cơ chế" chính là các quy định, quy chế, quy trình và quan trọng hơn là cả hệ thống chính trị phải tham gia đan "cái lồng cơ chế" đó.

Thời gian gần đây, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành mới rất nhiều quy định, quy chế… nhằm từng bước hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ và đã đem lại hiệu quả tích cực trong thực tiễn.

Chẳng hạn, với Kết luận số 13-TB/TW ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư quy định về xác định tuổi công tác của đảng viên căn cứ vào hồ sơ kết nạp Đảng đã chấm dứt tình trạng chạy tuổi của cán bộ, đảng viên. Trước đây, việc đánh giá cán bộ có nhiều ý kiến cho rằng còn theo định tính mà không có định lượng cho nên không chính xác. Bây giờ, Quy định số 214-QĐ/TW của Bộ Chính trị chỉ rõ những tiêu chí để đánh giá cán bộ và nội dung cụ thể của từng tiêu chí như thế nào, nên việc đánh giá đối với cán bộ ở mỗi cấp chính xác hơn.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác luân chuyển cán bộ, Bộ Chính trị đã bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy định số 98-QĐ/TW về luân chuyển cán bộ. Theo đó, đã quy định rõ trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền; cơ quan cử cán bộ đi luân chuyển; trách nhiệm của đơn vị, địa phương tiếp nhận cán bộ luân chuyển; trách nhiệm của cơ quan tham mưu, quản lý về công tác cán bộ và trách nhiệm của bản thân cán bộ đi luân chuyển… Nhờ đó đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém thời gian qua và cơ bản khắc phục được tình trạng "chạy luân chuyển". Như vậy, các quy định, quy chế về công tác cán bộ của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành chính là nhằm để công tác cán bộ bảo đảm chặt chẽ, công tâm, khách quan, chính xác hơn và thực hiện được mục tiêu cuối cùng là đánh giá cho đúng cán bộ, chọn cho đúng người và bố trí đúng việc, đúng thời điểm.

Điều đáng nói là, để khắc phục tình trạng chạy chức, chạy quyền - vấn đề bức xúc nhất trong dư luận xã hội hiện nay, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Quy định này được ban hành ngay trước thềm đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng càng có ý nghĩa quan trọng hơn, giúp cho công tác chuẩn bị nhân sự tới đây bảo đảm chặt chẽ, khách quan như ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Công tác chuẩn bị nhân sự

phải được tiến hành từng bước, từng việc, thận trọng, chắc chắn, kỹ lưỡng, bảo đảm thật sự dân chủ, công khai, minh bạch, kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng vào cấp uỷ khoá tới". Những người không xứng đáng là những người cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, những người chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm".

Điểm mới nhất, quan trọng nhất của Quy định này là đã chỉ ra được những địa chỉ mà người ta hay "chạy đến", nói cách khác là chỉ ra những tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quyết định về công tác cán bộ, quyết định việc đề bạt, bổ nhiệm, điều động… cán bộ. Thực tế cho thấy, trong công tác cán bộ, có những tập thể, cá nhân có thẩm quyền quyết định về cán bộ, có những tập thể, cá nhân chỉ đóng vai trò tham mưu hoặc có trách nhiệm lên quan đến công tác cán bộ. Vì vậy, trong Quy định số 205-QĐ/TW Bộ Chính trị đã quy định rõ trách nhiệm của tập thể, từng cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ, cơ quan tham mưu, đề xuất, người đứng đầu, những tập thể, cá nhân có liên quan có trách nhiệm gì, được làm gì và không được làm gì…

Cụ thể, Quy định của Bộ Chính trị nói rõ trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức Đảng, lãnh đạo của cơ quan có thẩm quyền về công tác cán bộ phải nắm vững quy trình về công tác cán bộ, phải quyết định một cách dân chủ, khách quan, bao nhiêu thông tin phải đưa ra hết để báo cáo tập thể… cũng như quy định rõ những gì không được làm. Phải bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy trình năm bước thay cho quy trình ba bước trước đây, nhằm mở rộng dân chủ và khách quan hơn. Mọi hồ sơ, giấy tờ phải gửi trước cho các thành viên để nghiên cứu, không được đến cuộc họp mới gửi tài liệu cho các thành viên dự họp.

Quy định này cũng chỉ rõ từng thành viên trong tập thể phải có trách nhiệm nghiên cứu kỹ lưỡng, phải thể hiện rõ chính kiến của mình, phải cung cấp đầy đủ những tư liệu mình nắm được trước tập thể. Trách nhiệm của người đứng đầu còn được quy định chi tiết đến mức phải triệu tập cuộc họp về công tác cán bộ có đầy đủ các thành viên tham dự, không để ai vắng mặt. Người chủ trì phải bố trí thời gian hợp lý để mỗi thành viên đều có thời gian suy nghĩ, khoảng không gian yên tĩnh, không bị ảnh hưởng bởi người khác, thực sự phát huy quyền dân chủ của mình. Trong trường hợp đang còn những ý kiến khác nhau, người đứng đầu phải kết luận rõ, phản ánh trung thực, đầy đủ. Khi phản ánh, báo cáo lên cấp trên, người đứng đầu phải thật sự khách quan, công tâm, nêu rõ tập thể có ý kiến như thế nào, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

Với cơ quan và cán bộ tham mưu, đề xuất có trách nhiệm phải báo cáo trung thực, cung cấp hồ sơ đầy đủ… Lâu nay, đây là điểm yếu của công tác cán bộ cho nên xảy ra tình trạng đề bạt, bổ nhiệm cán bộ một thời gian, sau đó mới phát hiện ra sai phạm, để phải kỷ luật, cách chức... nhưng không thấy vai trò, trách nhiệm của người tham mưu, đề xuất đâu. Bản thân nhân sự, những người đang được thực hiện quy trình về công tác cán bộ phải có trách nhiệm kê khai trung thực, không được dùng lợi ích vật chất và phi vật chất để tác động vào tổ chức, cá nhân khi ra quyết định.

Quy định của Bộ Chính trị đã giải đáp được thế nào là chạy chức, chạy quyền, những hành vi nào, biểu hiện nào thể hiện chạy chức, chạy quyền. Ví dụ, một người cứ tìm mọi cách

để gặp gỡ những người có trách nhiệm trong vấn đề này một cách khác thường, tổ chức những cuộc liên hoan, thể thao, rồi quà cáp… nhằm có lợi cho mình.

"Khuôn" cho quyền lực, "thước" cho xây dựng cán bộ

Quy định số 205-QĐ/TW không phải là quy định duy nhất để thực hiện công tác cán bộ. Trong thực tế chúng ta có rất nhiều quy định, quy chế xử lý đảng viên vi phạm, thậm chí đã có Luật Phòng, chống tham nhũng, nhưng lần này tăng thêm thể chế, cơ chế để kiểm soát quyền lực tốt hơn. Đừng nghĩ rằng Quy định này như một phép màu nhiệm, phép thần thông, mà thật ra chỉ góp thêm vào hệ thống thể chế của Đảng để khắc phục những tiêu cực trong công tác cán bộ, bố trí và sử dụng đúng cán bộ, như Bác Hồ nói "Dụng nhân như dụng mộc". Đánh giá đúng năng lực, sở trường của cán bộ mới bố trí, sử dụng đúng, phát huy được mặt mạnh và khắc phục được hạn chế của cán bộ đó. Ngược lại, bố trí sai cán bộ thì hậu quả để lại rất lớn, nếu bố trí sai người đứng đầu thì hệ lụy để lại rất khôn lường, không thể khắc phục trong thời gian ngắn.

Thực tế vừa qua, khi xử lý những vụ án kinh tế dù lớn hay nhỏ, chúng ta đều có thể tính ra thiệt hại, lãng phí, thậm chí tham ô, tham nhũng, thất thoát bằng tiền. Nhưng khi mất mát về cán bộ, chúng ta không thể tính được bằng tiền. Hậu quả về con người không thể một sớm, một chiều có thể khắc phục được. Nếu chúng ta đề ra nhiệm vụ chưa hết, có thể còn thiếu, chưa thật cụ thể hoặc chưa chính xác thì các kỳ hội nghị, cấp uỷ có thể bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp. Nhưng nếu đưa một cán bộ vào cấp uỷ mà không đúng thì không dễ gì thay và sẽ để lại hệ luỵ lâu dài. Chính vì, công tác cán bộ quan trọng, ý nghĩa như vậy nên những vấn đề về công tác cán bộ là vấn đề muôn thuở, lâu dài.

Một chủ trương, nghị quyết, quy định khi đáp ứng được mong mỏi của người dân, được dân tích cực hưởng ứng, giám sát thì chắc chắn sẽ thành công, chắc chắn sẽ đi vào cuộc sống. Đây chính là cơ sở cho chúng ta thực hiện, là cái "thước", cái "khuôn" cho công tác kiểm tra, giám sát thực hiện về công tác cán bộ.

Nguồn: baochinhphu.vn

ĐƯA 479 TRUNG TÂM HỖ TRỢ THUẾ ĐIỆN TỬ ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG: NHIỀU LỢI ÍCH CHO NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Tổng cục Thuế mới đây đã thành lập 479 trung tâm hỗ trợ thủ tục về thuế điện tử. Ông Nguyễn Văn Được, Tổng giám đốc Công ty TNHH Kế toán và Tư vấn thuế Trọng Tín cho rằng, việc đưa các trung tâm hỗ trợ thuế điện tử vào hoạt động sẽ giúp hỗ trợ kịp thời hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Phóng viên: Là người làm công tác tư vấn thuế, xin ông cho biết việc đưa các trung tâm hỗ trợ điện tử về thuế vào hoạt động có ý nghĩa như thế nào với người dân và doanh nghiệp?

Ông Nguyễn Văn Được: Tôi cho rằng việc đưa các trung tâm hỗ trợ thủ tục thuế điện tử vào hoạt động sẽ đem lại rất nhiều lợi ích cho người dân và doanh nghiệp. Hiện nay, mặc dù công nghệ thông tin đã khá phát triển tại Việt Nam, nhưng thói quen và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào các thủ tục hành chính điện tử của người dân và doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, đặc biệt là người nộp thuế cá nhân. Do đó, trung tâm này ra đời và hoạt động sẽ hỗ trợ rất thiết thực cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế.

Hiện nay, chúng ta đang quyết liệt đẩy mạnh công nghệ 4.0 vào quản lý điều hành nền kinh tế, nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp được tốt hơn. Vì thế, trung tâm này hoạt động sẽ là cơ sở để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nói chung và thủ tục thuế bằng điện tử nói riêng, giúp cho người dân an tâm hơn, tin tưởng hơn và chủ động hơn khi sử dụng dịch vụ thuế điện tử. Hay nói cách khác, trung tâm này có thể làm thay đổi được tâm lý sử dụng dịch vụ thuế điện tử của doanh nghiệp và người dân, bởi nó như người bạn hỗ trợ đắc lực và hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp.

Phóng viên: Theo Tổng cục Thuế, khi các trung tâm hỗ trợ này đi vào hoạt động, ngoài việc phổ biến, hướng dẫn người nộp thuế thực hiện các thủ tục, cơ quan thuế cũng tiếp nhận, thực hiện trả lời các câu hỏi của người nộp thuế bằng hình thức trực tuyến. Để các trung tâm này hoạt động hiệu quả, thiết thực, theo ông cơ quan thuế cần phải chuẩn bị những gì?

Ông Nguyễn Văn Được: Để áp dụng và đẩy mạnh các thủ tục thuế điện tử, trước hết Tổng cục Thuế cần xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại và khoa học, đảm bảo độ nhanh, chính xác và tính bảo mật cao. Bên cạnh những yêu cầu của phần mềm, những thao tác, thủ tục phải đơn giản dễ làm, dễ hiểu, dễ thực hiện, từ đó giúp cho người dân và doanh nghiệp thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí cũng như sẽ bớt đi những tâm lý lo ngại.

"Để các trung tâm này hoạt động hiệu quả, yếu tố con người đóng vai trò rất quan trọng. Ngoài những cán bộ, công chức có chuyên môn công nghệ thông tin giỏi, cũng cần có các cán bộ có chuyên môn sâu về chính sách pháp luật, có kinh nghiệm giải quyết thủ tục hành chính, tư vấn chính sách và thủ tục thuế để tham gia vận hành trung tâm này" - Ông Nguyễn Văn Được.

Ngoài việc xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, Tổng cục Thuế cũng nên quan tâm hơn đến quy trình, nghiệp vụ, phối hợp giữa các phòng ban chức năng để tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, hoặc trùng lắp công việc gây lãng phí cho xã hội, làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp…

Thực tế nhiều năm qua Bộ Tài chính và ngành Thuế đã hỗ trợ người nộp thuế qua cổng thông tin điện tử khá hiệu quả, do đó rất cần mở rộng mô hình này. Tuy nhiên, theo tôi có lẽ ngành Thuế cũng cần quan tâm thêm về thời gian trả lời câu hỏi cho người dân được đúng hạn và kịp thời hơn. Bên cạnh đó, cần trả lời vào trọng tâm những vấn đề mà người dân và doanh nghiệp cần hỗ trợ, tránh mất thời gian cho các bên phải hỏi đi hỏi lại và cơ quan nhà nước lại phải trả lời nhiều lần.

Phóng viên: Hiện nay, các Cục thuế và Chi cục thuế đều có bộ phận "một cửa" để tiếp nhận những vướng mắc của người nộp thuế. Với việc thành lập 479 trung tâm hỗ trợ về thuế

điện tử, theo ông các bộ phận của cơ quan thuế cần phải phối hợp như thế nào để việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp được tốt nhất, tránh sự chồng chéo?

Ông Nguyễn Văn Được: Việc quan trọng nhất mà ngành Thuế phải tính toán, là làm sao khi ra đời 479 trung tâm hỗ trợ này thì không làm tăng thêm nguồn nhân lực, mà có thể tận dụng được nguồn nhân lực làm công việc khác do việc ứng dụng công nghệ thông tin mang lại. Theo đó, ngành Thuế cần sắp xếp các bộ phận chuyên môn sao cho hợp lý, khoa học để tránh tình trạng trùng lắp công việc.

Ngoài áp dụng công nghệ hiện đại, để trung tâm hoạt động hiệu quả thì cơ chế phải rõ ràng; yếu tố con người đóng vai trò quan trọng và then chốt trong việc tham gia, vận hành trung tâm. Như vậy, nếu có công nghệ hiện đại, cơ chế chính sách rõ ràng, con người có đủ năng lực chuyên môn và tâm huyết, thì trung tâm này sẽ là linh hồn của ngành Thuế trong việc hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính cho người dân.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông!

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH VỀ LIÊN THÔNG THỦ TỤC THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP, CẤP MÃ SỐ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI, ĐĂNG KÝ HÓA ĐƠN

Ngày 15/10/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thay mặt Chính phủ ký ban hành Nghị định số 122/2020/NĐ-CP quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.

Theo đó, Nghị định quy định cơ quan đăng ký kinh doanh là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.

Việc phối hợp, liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước quy định tại các Điều 5, 6, 7 và 8 Nghị định này được thực hiện qua phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu số giữa các hệ thống công nghệ thông tin.

Cơ quan quản lý nhà nước về lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ quan thuế không yêu cầu doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện cung cấp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, các thông tin về đăng ký doanh nghiệp đã được chia sẻ từ cơ quan đăng ký kinh doanh trừ tên, mã số doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện khi thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan.

Nghị định quy định rõ về quy trình phối hợp, liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan bảo hiểm xã hội. Theo đó, sau khi cấp đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ quan đăng ký kinh doanh chia sẻ thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện và thông tin về tổng số lao động dự kiến, ngành, nghề kinh doanh, phương thức đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Khi có sự thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ quan đăng ký kinh doanh chia sẻ thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Mã số doanh nghiệp, mã số chi nhánh, văn phòng đại diện được sử dụng làm mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội.

Khi doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện đóng bảo hiểm xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội chia sẻ thông tin về số lượng lao động đóng bảo hiểm xã hội cho cơ quan đăng ký kinh doanh để thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

Về quy trình phối hợp, liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý nhà nước về lao động, cơ quan đăng ký kinh doanh chia sẻ thông tin về tên, mã số, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại

diện, ngành, nghề kinh doanh chính và tổng số lao động dự kiến của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện được thành lập trên địa bàn cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp) nơi doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện đặt trụ sở và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để phục vụ quản lý nhà nước về lao động.

Về quy trình phối hợp, liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế trong đăng ký sử dụng hóa đơn được quy định như sau: Trường hợp hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện đã hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh chia sẻ thông tin đăng ký thành lập của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp, chi nhánh cho cơ quan thuế.

Cơ quan thuế chia sẻ thông tin về mã số doanh nghiệp, mã số chi nhánh, văn phòng đại diện, phân cấp cơ quan thuế quản lý trực tiếp được tạo tự động bởi Hệ thống thông tin đăng ký thuế cho cơ quan đăng ký kinh doanh.

Trên cơ sở thông tin do cơ quan thuế phản hồi, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện và Thông báo về cơ quan thuế quản lý cho doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện.

Doanh nghiệp, chi nhánh có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện về việc sử dụng hóa đơn theo quy định của pháp luật.

Về phối hợp, liên thông giữa cơ quan quản lý nhà nước về lao động và cơ quan bản hiểm xã hội, được quy định như sau: Bảo hiểm Xã hội Việt Nam chia sẻ thông tin về tình hình thay đổi và tăng, giảm lao động của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất nội dung chia sẻ thông tin nêu tại Khoản 1 Điều này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2020.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

*** Bộ Chính trị:**

Quyết định chỉ định ông Lê Minh Hoan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp nhiệm kỳ 2015 - 2020, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp, tham gia Ban Cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quyết định điều động, phân công ông Lê Minh Hưng, Ủy viên Trung ương Đảng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giữ chức Chánh Văn phòng Trung ương Đảng.

*** Chủ tịch nước:**

Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Dũng, Kiểm sát viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế (Vụ 3), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

*** Thủ tướng Chính phủ:**

Quyết định bổ nhiệm ông Trần Văn Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV, đơn vị tỉnh Điện Biên giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Quyết định bổ nhiệm Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Long, Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế giữ chức vụ kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia.

Quyết định bổ nhiệm Giáo sư, Tiến sĩ Lê Quang Cường, Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Nhà nước, nguyên Thứ trưởng Bộ Y tế, Giảng viên cao cấp Trường Đại học Y Hà Nội giữ chức vụ Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Y khoa Quốc gia hoạt động chuyên trách.

Quyết định bổ nhiệm Giáo sư, Tiến sĩ Trần Văn Thuấn, Thứ trưởng Bộ Y tế giữ chức vụ kiêm nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia.

Quyết định bổ nhiệm Tiến sĩ Phạm Văn Tác, Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế giữ chức vụ kiêm nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia.

Quyết định bổ nhiệm Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế giữ chức vụ kiêm nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia.

*** Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính):**

Bà Lê Như Quỳnh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu.

Ông Kim Long Biên, Vụ trưởng, Phó Trưởng ban Ban thường trực Ban Cải cách hiện đại hoá hải quan được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

Ông Vũ Văn Khánh, Cục trưởng Cục Hải quan Thanh Hoá được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Nghiên cứu hải quan.

Ông Lê Xuân Huế, Viện trưởng Viện Nghiên cứu hải quan được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Thanh Hoá.

Ông Trịnh Quang Huy, Trưởng phòng Phòng Quản lý tài sản, Cục Tài vụ - Quản trị được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Thanh Hoá.

*** Thành phố Đà Nẵng:**

Ông Nguyễn Văn Quảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Đà Nẵng khóa XXI được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Đà Nẵng khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Hà Nam:**

Ông Nguyễn Đức Toàn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thôi giữ chức Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy để chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành uỷ và giữ chức Bí thư Thành ủy Phủ Lý, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Đinh Văn An, Giám đốc Sở Công Thương được điều động, phân công đến nhận chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh uỷ Hà Nam.

Nguồn: baochinhphu.vn